



Thăng **bom**

TUẦN BÁO
HƯỚNG DẪN
GIÁO DỤC
THIÊN NH
VIỆT-NAM

9

Chủ nhiệm : Nguyễn - Vũ

Tuần lễ từ 2 - 5 đến 8 - 5 - 7





bom

TUẦN BÁO QUẠT MƠ

CHỦ BƯT : CHỊ DIỆU - HUYỀN
THƯ KÝ TÒA SOẠN : THẮNG BƠM
PHÓNG VIÊN GÁI : BÉ KIM
(Bút hiệu Kim-chích-choè)
PHÓNG VIÊN TRAI : THẮNG NGỌNG

*Tờ báo vui, trẻ, bổ ích
lành mạnh nhất
của tuổi thơ*

TÒA - SOẠN và TRỊ - SỰ

522 Bis, Trương-Minh-Giảng — Saigon — Đ.T : 41.095

CHỦ-NHIỆM : NGUYỄN VỸ
GIÁM-ĐỐC TRỊ-SỰ : PHAN NHƯ HÒA
HỌA-SĨ : VŨ TÂN
TRÌNH BÀY : PHAN BÁ PHỤNG
KỸ-THUẬT và OFFSET : LÊ HUỖNH



Thư từ bài vở gởi : Ô. NGUYỄN VỸ Bưu phiếu, chi phiếu : Ô PHAN NHƯ HÒA



Chương trình Thăng **bờm**



LÀNG CÔ NHI CHIẾN TRANH LONG THÀNH

Khác với lần trước, kỳ này phái đoàn Thăng Bờm đi thăm Làng Cô nhi Long Thành bằng một thành phần khá hùng hậu, gồm Bác Chủ nhiệm, ông Giám đốc Công ty Thủy Tinh Việt Nam Trần Hữu Hải, bà Phan như Hòa, bà Lê Huỳnh, cô Hoa, cô Tâm Nương, ông Phan bá Phụng, và 2 bạn nhiếp ảnh viên Bích và Nhân.

Phái đoàn khởi hành tại tòa soạn lúc 2 giờ 30 giữa trưa nắng gắt, mãi đến 3 giờ mới tới làng cách Saigon hơn 30 cây số. Theo lời của Thầy Trí Tâm thì diện tích của Làng là 180 mẫu, trước kia là một khu rừng bỏ hoang của công ty SYPHI. Sau tháng 7-1967, Làng được dựng lên với những mái nhà tôle đơn sơ bởi các vị Tu sĩ Đạo Đồng Cứu Thế. Làng bắt đầu phát triển mạnh từ đó cho đến nay do lòng từ thiện hằng tâm, hằng sản của các vị ân nhân, và nhất là do lòng hăng say phục vụ tình thương của quý vị Sư Ni.

Theo chúng tôi được biết thì người có sáng kiến sơ khởi lập ra Làng này là một vị Tu sĩ, thường được gọi là « Chú Tư » đã có « cơ sở » Đạo Đồng Cứu Thế ở đường Hoàng Hoa Thám Gia Định, cạnh một Thánh Thất Cao Đài, cách nay 20 năm. « Đạo Đồng Cứu Thế » cũng do gốc giáo lý Cao Đài mà ra, nhưng không thờ Đức « Cao Đài » mà chỉ thờ Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Đức Quan Thế Âm (Bạch Y) Bồ Tát, đồng thời cũng chấp nhận luôn Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Mẹ Maria.

Nhưng mục đích chính của phái đoàn Thăng Bờm là đi thăm các em Cô Nhi, đem đến các em một chút tình thương và tìm hiểu nếp sống của các em tại « Làng Cô nhi Chiến tranh », chứ không chú trọng đến vấn đề tôn giáo. « Làng Cô nhi Long Thành » bắt đầu nổi tiếng từ sau Tết Mậu Thân, do tổ chức khá rộng lớn của nó, và phương pháp giáo dục cô nhi rất lành mạnh, chặt chẽ.

Được hai vị sư Trí Tâm và Nhất Trí tiếp đón niềm nở tại văn phòng, chúng tôi không khỏi ngạc nhiên, và thích thú nghe 2 vị tăng luôn luôn tự xưng là « Chúng Trò » trong câu chuyện. Hiểu ngay đó là cách xưng hô khiêm nhường của quý Thầy, có lẽ để tránh tiếng « Thầy » như người ta thường nghe ở các Chùa « Phật giáo Thống Nhất » các vị Tăng tự xưng hô « Thầy » với Phật tử lớn tuổi hơn nhiều. Ở đây Thầy Trí Tâm bảo rất tự nhiên : « Chúng trò rất hoan hỉ được tiếp phái đoàn Thăng Bờm... chúng trò xin đưa quý vị đi thăm các em... v.v.

Thông minh, lanh lợi và hiền từ gần gũi, vị sư « Đạo Đồng Cứu Thế » mặc y phục vàng sramana của Tỷ Kheo, hướng dẫn chúng tôi đi xem khắp các phòng, các xá.

Hiện nay « Làng cô nhi chiến tranh » có 2.200 em, trai, gái, từ sơ sinh tới 16 tuổi, do một tập đoàn 237 sư ni chăm lo dưỡng dục.

Trong một căn phòng rộng mênh mông, dựng bằng vách ván cũ, lợp tranh, kê hai dãy đi văng dài cũng bằng loại ván thừa thái 30 em độ 13, 14 tuổi, y phục bà ba vàng, đang ngồi dưới đất, rất có trật tự, nét mặt dễ thương, hát cho chúng tôi nghe. Dưới sự điều khiển của sư Trí Minh tổ nghiệp Đại học Sư Phạm Saigon 1963, và sư Giác Thanh. Trước đây 3 năm, sư Minh Trí là một giáo viên ngoài đời, dạy tại một trường tỉnh. Sau Tết Mậu Thân, Thầy nghĩ rằng « Đời là biển khổ » Thầy bỏ nghề dạy học cạo đầu đi tu, nhập vào « Đạo Đồng Cứu Thế ». Nay Thầy là Hiệu Trưởng, điều khiển với 27 vị Ni-sư, 30 lớp học ở Làng cô nhi.

Các em hát đều đặn, vừa hát vừa vỗ tay nhịp nhàng những bài hát lành mạnh, đạo đức. Có một bài « chào mừng ông đến » đề tặng bác Nguyễn Văn... và có cả một bài hát của Cơ Đốc Phục Lâm (Adventists) mừng ngày Sabbath, ca ngợi Chúa Christ.

Coi bộ Bác Vỹ ngơ ngác, tuy bác vỗ tay khen ngợi các em. Đây là câu niệm của các em trước khi ăn cơm :

— Nam mô Bồ đề sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần).

Nam mô Đại Từ Đại Bi Cứu nạn cứu khổ Quan Thế Âm Bồ tát, Ma ha tát !

Và đây là câu kinh các em phải đọc sau bữa ăn :

Này bé gái, này bé trai, chấp tay lạy cầu nguyện Chúa Trời, quý gói xuống, nhắm mắt lại, hiến lời xin tha thiết. Chúa ở gần chúng ta luôn luôn, có Chúa bên mình, hơn hờ thỏa tình. Amen.

Ra ngoài sân, nhà Thờ như mắt bỏi tôi :

— Thế là thế nào ?

(Còn một kỷ nữa)

PHAN THỊ THU MAI

Dây hình ảnh

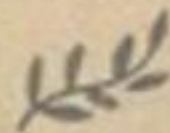
LÀNG CÔ-NHI LONG THÀNH



- Tượng Đức Quan Thế Âm dựng rải rác khắp làng Cô-nhi.



- Một tấm bảng dựng trước văn-phòng.



- Mỗi tháng một đôi lần, một số các em được má đến thăm và cho ăn uống.



- Các em đang hát bài
" TRẢ TUỔI TRẺ CHO
CHÚNG TÔI "...



... dưới sự điều - khiển
của Sư Giác - Thanh.



4 giờ chiều,
lo mức nước tưới rau.



- Bác Nguyễn Vỹ đang chỉ cho một
em làm vườn cách gìn giữ cho
những trái khô' qua khỏi thối. Thu - Mai
xem các luống rau của các em trồng và
đang tưới nước.

Những Khuyến Khích Quý Báu

Saigon, ngày 03/04/1970

Thưa ông.

Tôi là chú của 4 đứa cháu nhỏ, mà 4 đứa cháu của tôi đang là độc giả "trung thành" của Tuần Báo Thăng Bờm - Tôi có vài ý kiến thô thiển sau đây muốn trình bày với ông.

Trước hết, tôi xin nói để ông được rõ là cứ mỗi số "Thăng Bờm" ra là tôi mua 4 quyển để cho 4 đứa nhỏ. Vì tôi nhận thấy tuần báo Thăng Bờm rất thích hợp với lứa tuổi và học trình của cháu tôi - (cháu của tôi, một đứa đang học ở lớp Nhất, đứa ở lớp Nhì, đứa ở lớp Tư và đứa ở lớp Năm mẫu giáo). Tôi đã mua đến 4 quyển, vì không những tôi dạy chúng biết xem sách báo để giải trí và học hỏi thêm, mà tôi còn dạy chúng biết giữ gìn quyển sách báo của chúng nữa - Đó là lý do tại sao tôi mua đến 4 quyển.

Tôi nhận thấy tuần báo Thăng Bờm hiện nay là một tuần báo duy nhất hợp với lứa tuổi học sinh bậc Tiểu học. Tôi nói duy nhất vì tuy có vài tuần báo dành cho tuổi thơ, nhưng các tuần báo đó không hợp với học sinh bậc Tiểu học, mà chỉ hợp với các học ở bậc Trung học mà thôi.

Các tuần báo này có quá nhiều Tài Văn Đoàn, có quá nhiều thơ ca tụng tình yêu, có quá nhiều bài văn viết cho những suy tư lăm cẩm, những điều trên đầu hỏi một học sinh bậc Tiểu học có biết gì không?! Hay chỉ gây cho chúng những thắc mắc mà người lớn khó lòng giải thích cho chúng hiểu. Hoặc nếu chúng hiểu thì chỉ gây cho chúng những tai hại nhiều hơn là lợi ích trong sự học -?!

Tóm lại, ý của tôi muốn, tuần báo "Thăng Bờm" đừng vướng vào những chuyện như vậy, để có thể tuần báo này dành 'độc quyền' cho lứa tuổi thơ ngây thật sự, cho những học sinh bậc Tiểu học, chứ không phải của học sinh Trung hay Đại học (!?) - Vì ở 2 bậc này, tôi nghĩ đã có quá nhiều sách báo dành cho họ, (mỗi nhật báo đều có dành 'đất' cho họ rồi mà!) nếu tôi không lầm. Ông có biết không, cháu tôi học lớp Năm mẫu giáo, nó rất lười đánh vần, thế mà khi được cuốn Thăng Bờm, nó đã đánh vần say mê chuyện Thạch Bích Sơn, và việc học của nó hơn nửa tháng nay tiến bộ thấy rõ, và một điều ngạc nhiên nữa là nó đã biết giữ gìn sách của nó sạch sẽ và thăng thân - Thay mặt bố mẹ chúng, tôi xin thành thật cảm ơn ông, vì cũng chính là nhờ ông một phần đó.

Mong rằng những ý nghĩ của tôi sẽ không làm ông phiền. Thành thật chúc báo Thăng Bờm sống mãi mãi.

Kính thư,

Phước

Chau Đức Thịnh

96/23 - Lê Lai - Saigon

GU'ONG

THIẾU-NIÊN VIỆT-NAM ANH HÙNG

Vua Duy Tân

16 TUỔI

chỉ huy chống Pháp

(Tiếp theo và kết)

Đến 1 tháng 4 năm Bình Thịn, tức là đêm 2 tháng 5 Dương lịch 1916, đúng 10 giờ đêm, Vua Duy Tân cỡi ngựa ra ngoài thành, có 4 thị vệ tin cẩn theo hộ giá, Ngài bịt khăn đen, mặc áo dài đỏ và quần lụa trắng... Ngài bọc theo trong túi áo chiếc ấn vàng « Đại Nam Hoàng Đế ».

Nhưng, than ôi, vận nước còn xui xẻo, nên Hoàng Đế Duy Tân đã bị kẻ tâm phúc phản bội mà chính Ngài cũng không ngờ. Đến giờ phút chót, Ngài vẫn chưa biết rằng kẻ phản bội Ngài, và phản Quốc phản Dân là Võ văn Trứ, người bạn đồng chí của Trần Cao Vân, viên Tham Tá Tòa Khâm Sứ Pháp, là kẻ tham dự cuộc Hội nghị bí mật trong đêm trước với Ngài, trên chiếc cầu gỗ Hồ Tịnh Tâm ! Trứ đã mật báo tất cả sự tình cho viên Khâm sứ Charles biết.

11 giờ đêm, Charles sai Chánh Mật thám Sogny và Chánh Văn phòng Le Fol vào Thành nội. Vì có luật cấm người ngoài không được vào Thành nội trong giờ khuya ấy trừ các vị Thượng Thơ, Le Fol phải tìm đến ông Thượng Thơ bộ Lễ đề ông này hướng dẫn y vào Thành. Nhưng xe đậu ngoài Thành, ông Thượng Thơ gọi cửa, lính gác không mở. Mãi một lúc lâu, vì Le Fol hăm dọa bắn chết, nên anh lính mới mở cửa Thành.

Le Fol vào Cung Điện đánh thức Bà Hoàng Thái Hậu dậy, và hỏi hết các Quan hầu, nhưng không ai biết chuyện chi cả. Vua Duy Tân đã lên đi từ hồi nào rồi. Trong Cung Điện vắng bóng Ngài, không một dấu vết khả nghi, không một giấy tờ gì để lại. Ai nấy đều sửng sốt. Bà Hoàng Thái Hậu khóc lóc, chẳng biết Vua đi đâu.

Trong lúc đó, quân Pháp đi tuần khắp nẻo đường trong thành phố Huế, có chặn bắt vài ba đoàn người từ Hội An ra, tay cầm dao, mác. Nhiều nhóm người tụ tập một vài nơi ở ngoài chân thành cũng đều bị bắt hết. Nhưng thành phố Huế vẫn ngủ yên, không có gì xảy ra, náo động. Dân chúng không hay biết gì cả. Quân Pháp đã đề phòng cẩn mật nên khắp nơi đều yên tĩnh. Ngày 6 tháng 5, thám tử báo tin cho viên Khâm Sứ Pháp biết được Vua Duy Tân còn đang ẩn trú tại một ngôi chùa ở trên đồi gần Nam Giao, cách kinh đô Huế trên 10 cây số. Khâm sứ Charles liền tức tốc phái Le Fol và Sogny đến đấy. Hai người này đến nơi vào lúc sáng sớm, không gặp Vua, nhưng bắt được Trần Cao Vân và hai người cách mạng khác, liền trói tay lại. Hỏi Vua ở đâu, mấy người này bảo không biết. Sogny trông thấy xa xa một bóng người trẻ tuổi, mặc y phục dân quê, đang đứng

chăm chú nhìn mặt trời rạng đông tươi đỏ. Sau lưng người ấy, có hai anh nông dân lực lưỡng hộ vệ. Sogny và Le Fol tiến tới. Chàng thiếu niên đang mơ tưởng một bình minh rực rỡ, bỗng nghe tiếng động. Chàng quay lại, Le Fol cất mũ, kính cẩn chào, rồi hỏi mĩa mai :

— Thế nào, Hoàng Thượng ngự giá đến đây là hết rồi chứ ? (Nguyên văn câu tiếng Pháp : « Eh bien, Sire ! Vous avez fini cette randonnée ? ». Vị Hoàng Đế 16 tuổi nhún vai, trả lời bằng tiếng Pháp :

— Vous ne pouvez pas comprendre. (Các ông chả hiểu được đâu).

Ngay lúc ấy, Võ văn Trứ tiến đến trước mặt Vua, kính cẩn thưa :

— Tâu Bệ Hạ, cời là người đã cùng Trần Cao Vân đến hội kiến với Ngài đêm mồng 1 ở Hồ Tĩnh-Tâm, chẳng hay Bệ Hạ có nhớ mặt kẻ thần dân này không ?

Hoàng Đế Duy Tân từ nãy giờ vẫn giữ nét mặt điềm nhiên lạnh lùng, bỗng đỏ mặt sáng quắc, ngó Võ văn Trứ :

— Phải, ta nhớ mặt mi, đồ phản Vua, phản Nước !

Rồi nhà Vua ngoảnh mặt, khinh bỉ.

Lúc bấy giờ, Sogny trông thấy Vua dấu dưới áo một vật gì khả nghi. Nó còm còm lên. Một khẩu súng lục chăng ? Có lẽ Vua định sẽ dùng nó để bắn những người đến bắt Ngài chăng ? Hay là Ngài sẽ tự sát ? Viên Chánh

Mặt thám cung kính hỏi. Ngài mỉm cười chua chát :

— Người tưởng ta dấu khẩu súng lục ? Người đừng sợ. Ta làm việc đại sự lỡ bị thất bại, còn cần chi những việc của tiểu nhân ?

Rồi Ngài đưa cho xem : hai ấn vàng Đại Nam Hoàng Đế.

Ngài bị bắt đưa về Tòa Khâm Sát Pháp ở Huế, vào lúc 10 giờ sáng. Viên Khâm sát Charles mỉm cười bắt tay Ngài :

— Thế nào, Bệ Hạ có bằng lòng cuộc Ngự du không ạ ? (Eh bien, Sire ! Vous êtes content de votre équipée ?)

Vua Duy Tân trả lời bằng một câu bằng tiếng Pháp :

— Non, puisqu'elle n'a pas réussi. (Không, bởi vì nó đã thất bại).

Từ đó, Vua Duy Tân không nói thêm một lời. Ngài giữ thái độ oai nghiêm, lãnh đạm cả đến khi Ngài bị người Pháp bắt đầy qua đảo Réunion ở Phi Châu.

Ba chục năm sau, năm 1946, một nhóm người trí thức Việt Nam ở Saigon đòi nước Pháp phải đưa Vua Duy Tân về Việt Nam để Ngài cầm vận mạng của Nước Nhà. Nhưng chiếc phi cơ Pháp chở Ngài từ Paris về đảo Réunion bỗng dừng bị « hư máy » và rớt xuống sa mạc. Vua Duy Tân bị chết trong tai nạn đó. Ngài hưởng thọ 47 tuổi, tóc hãy còn xanh, ngày vàng còn chói lợi... Than ôi !

THẮNG BỜM





MẸ CƯỜI

THĂNG BƠM

☆ Có kém gì ai?

Một hôm ông Thanh Tra đến thăm một trường học.

Ông hỏi một em bé học lớp năm, 4 với 4 là mấy.

Em bé trả lời:

— Thưa ông, con không biết.

Ông Thanh Tra trở mặt nhìn, hỏi lại:

— Em không biết thật sao?

— Thưa ông! 4 đứng trên, 4 đứng dưới là 8, còn 4 đứng ngang 4 là 44, con không biết ông hỏi câu nào ạ.

NGUYỄN THỊ NHẤT

Lớp nhất, Lý Thái Tổ — Quận 7

● Sợ ma

Cu Tý đổ Cu Tèo:

— Mày sợ ma gì nhất?

— Tao hả? Sợ ma... ma gia, còn mày sợ ma gì?

Tý: Tao sợ ma man nhất.

— Ma man là gì?

— Ma man là mẹ.

— Vậy này giờ nói đại là sợ mẹ đi có hơn không, còn nói là... là ma man cho rắc rối.

TRẦN THỊ YẾN LIỀU

(Nguyễn bá Tông)



★ Đa cảm

Ba Tèo rất hạnh diện về cậu con trai quý của mình, khoe với ba Tí.

— Con của tôi được cái tính nết nó ngoan quá anh ạ. Trời sinh nó ra rất tốt và lại đa cảm. Cứ mỗi lần nó nhìn thấy tôi phải làm công việc chỉ một nhọc, như gánh nước chẳng hạn, nó biết là tôi bị vất vả quá, nó thương hại tôi nên không nỡ nhìn thấy tôi như vậy, nó... đành bỏ ra coi xi-nê hay đi ngủ vui một chỗ!

LAN ĐÀI

(Gia Định)



☆ Tuổi thơ

Một anh đi xe đạp tông người bị thấy cảnh sát hỏi:

— Anh tên gì?

— Thưa thầy Phạm Lỗi Chi.

Thầy cảnh sát tức quá nạt: Thì anh đi xe đạp tông người chứ lỗi gì. Tôi hỏi anh tên gì?

— Thưa thầy tôi tên là Phạm Lỗi Chi ạ.

NGUYỄN VĂN HẢI

(Tam A1 — Phan chu Trinh — Đà Nẵng)



✱ Ô Mã Nhi

Bờn đổ Ngọng:

— Đổ Ngọng Ô Mã Nhi là gì?

— Dễ ợt, Ô Mã Nhi là tướng nhà Nguyễn chứ gì!

Sai bét, này nhá, ô là đen, mã là ngựa, nhi là nhỏ vậy, ô mã nhi là con ngựa đen nhỏ hà hà!!

ĐỒNG VĂN TÂM

713 Khiết Tâm — Biên Hòa



☆ Chi đường

— Xin lỗi cậu, làm ơn chỉ cho tôi nhà ông Ba thợ điện.

— Ô! Rất dễ. Này nhé, ông nghe kỹ đây. Ông đi tới thẳng ngõ này độ 50 thước, quẹo trái độ 20 thước, quẹo phải, đi thẳng tới nhà có sơn cửa xanh lại quẹo trái chừng 20 thước, quẹo phải đến nhà có cửa màu trắng là nhà ông ta đó.

— ... ???

DUY THANH

(Trung Học Văn Học)



✱ Cà chua, cà rem

Trong giờ học thầy giảng về cà, thấy Tí ngủ gục.

Thầy gọi: Tý lặp lại câu tôi vừa giảng.

Tý: Dạ thưa thầy có nhiều thứ cà, cà chua, cà pháo, cà rốt, cà lăm, dạ thưa thầy còn thiếu một thứ cà mà con thích nhất đó là cà rem ạ.

Cả lớp cười như vỡ chợ.

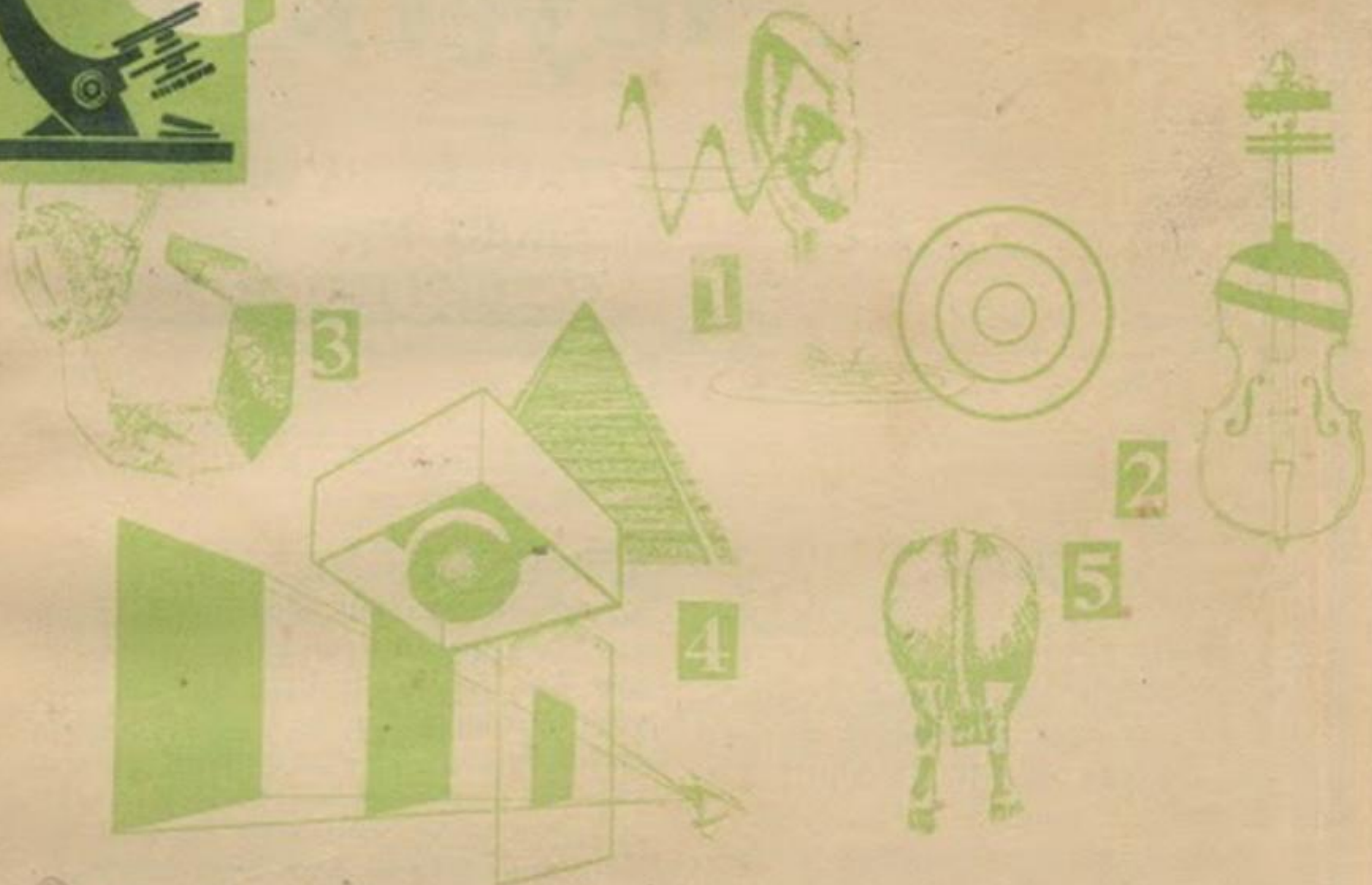
NGUYỄN THỊ HỒNG GIAO

Biên Hòa





CÁC EM TÌM HIỂU



1. Có mấy loại làn sóng ?

☆ Có 2 loại :

— Sóng vật chất (được truyền đi do sự chấn động của vật chất) của khí, vật lỏng, vật cứng (hoặc thể cứng...). Đối với âm thanh, con người chỉ nghe được một số làn sóng mà thôi (từ 8 tới 30 ngàn chu kỳ). Ngoài ra còn có siêu âm (ultrasons) và ngoại âm (infrasons)

— Sóng từ điện gồm có tia gamma, tia X, ánh sáng mặt trời (gồm cực tím, các màu thông thường, và hồng ngoại) vô tuyến điện.

2. Xứ nào sản xuất vĩ cầm tốt nhất ?

✱ Nước Ý. Xưa kia, *Antoine Stradivarius* (1644 — 1737) chế tạo một số vĩ cầm mà ngày nay người ta coi như vô giá.

3. Có thể cạ trầy kim cương ?

● Kim cương (tức bột xoàn) *thiệt* không thể bị cạ trầy, trừ khi ta lấy một mũi nhọn cũng bằng kim cương.

4. Phối cảnh là gì ?

☆ Phối cảnh là môn học nghiên cứu các sự thay đổi, méo mó của hình thù khi ta nhìn nó dưới những khía cạnh nào đó. Chẳng hạn như đường xe lửa, hoặc cái hộp nơi hình 4 đã được vẽ theo luật phối cảnh.

5. Bò xứ nào cho nhiều sữa nhất ?

✱ Hòa Lan. Trên 4.000 lít mỗi năm, mỗi con bò cái.



NGŨ CÔNG tuyệt kiếm

TRUYỆN DÃ SỬ VÕ HIỆP
THIỆU NHI VIỆT NAM,
Ở THỜI HAI BÀ TRƯNG

PHONG SƠN

(tiếp theo)

Đứng với biệt danh Phi Vân kiếm. Ông lão dùng thuật khinh công lướt đi như bay, chân không bén đất. Thiên Vũ và Mỹ Lệ chỉ nghe bên tai gió dấy vèo vèo như chúng có cánh bay lướt trên không...

Ngày hôm nay, thôn Phúc Sa bỗng rộn rịp hẳn lên. Mọi người đều tụ tập tại nhà lão phú ông Lý Hư Hoàng dự lễ ngũ tuần của ông ta (lễ chúc thọ 50 tuổi). Từ trong trang viên của ông ra đến ngoài đường, đầu đầu cũng treo đèn kết hoa rất đẹp. Gia nhân của ông ta thật đông đúc, chạy lui chạy tới lảng xảng tiếng bát đĩa khua rộn, mùi rượu ngon thơm phức, tiếng ca tiếng đàn vang dội.

Phú ông Lý Hư Hoàng chỉ có một đứa con trai là Lý Hư Vinh, bạn của bọn Thiên Vũ, Mỹ Lệ. Ông ta cưng chiều Lý Hư Vinh hết sức. Ngoài sự ăn sung mặc sướng không thua gì con quan, Lý Hư Vinh còn được nhiều gia nhân hầu hạ, đi đâu cũng ngựa cũng xe. Phú ông Lý Hư Hoàng lại còn mong cho Lý Hư Vinh học tiếng Hán mau thành tài, sau này sẽ ra làm quan với bọn quan nhà Hán. Ông ta dự định sẽ đem vàng bạc ra mua chuộc bọn quan quân nhà Hán để mong cầu quan tước cho con.

Phú ông Lý Hư Hoàng lại có người vợ là Lý thị rất xinh đẹp, chỉ mới ngoài 30 tuổi, nhan sắc nổi tiếng khắp vùng.

Trong khi nhà phú ông họ Lý làm lễ ngũ tuần to tát linh đình như vậy thì

đa số dân làng đều tản cư từ lâu. Bởi lẽ họ nghe tin quân của Thái Thú Tô Định, tên Thái thú tàn bạo nhất của nhà Hán bên Tàu, đã tràn tới chiếm đóng khắp vùng, từ mạn Bắc kéo xuống. Những người không chịu được chính sách hà khắc của quân Tàu đều bỏ làng bỏ xóm đi xuống miền Nam hoặc ẩn trốn vào rừng núi, săn bắn sinh sống qua ngày. Trai tráng có võ công, có tinh thần yêu nước đều kêu gọi nhau gia nhập nghĩa quân, kéo về Mê Linh để sung vào đại quân của hai Bà Trưng...

Riêng gia đình phú ông họ Lý và những người trong họ đều tin tưởng ở sự giàu có, uy thế tiền bạc của Lý Hư Hoàng, chắc chắn quân Hán sẽ không động tới. Họ vẫn vui vầy yến tiệc trong cảnh rượu ngon thịt béo và tiếng đàn hát vang lừng...

Bỗng đến giờ Mùi, một tên gia nhân nhà họ Lý từ ngoài cổng trang viên cấp tốc về phi báo : « một đoàn quân Hán do một viên tướng dữ tợn chỉ huy đang tiến vào thôn của họ. Hiện đoàn quân đang sục sạo khắp các ngôi nhà trong xóm. Chúng bắt gà, bắt vịt, vơ vét của cải, bắt cóc đàn bà con gái và thẳng tay chém giết những ông già bà cả ngăn cản và van xin chúng... »

Gia đình nhà họ Lý đều hoảng sợ, lo lắng. Nhưng phú ông Lý Hư Hoàng vẫn tỏ vẻ bình tĩnh, tự tin, ông ta sai gia nhân lấy một mâm vàng bạc châu báu để sẵn, chờ quân Hán đến. Ông lại cho Lý Hư Vinh ăn mặc trang trọng, ôn

lại sẵn một số câu tiếng Hán để nói cho quân Hán nghe rõ.

Chỉ một lát sau, đoàn quân lính Hán đã tản rộ kéo tới. Vó ngựa của chúng chạy rầm rập, cuốn tung bụi cát mịt mù. Sức vật như chó, gà, vịt...hoảng sợ, chạy tán loạn, kêu inh ỏi. Trong chớp mắt, chúng đã vượt qua cổng trang viện, kéo thẳng vào trong, đoàn người ngựa vây quanh cả trang viện. Một tướng Hán cỡi ngựa ở cao lớn, mặt rất danh ác, vói chòm râu để phớt phất, cặp mắt xéch nhưng tí hí, nham hiểm, cho ngựa chạy thẳng đến trước đàn tiệc của phú ông Lý Hư Hoàng. Kèm theo sau có 4 tên vệ sĩ lực lưỡng, tuốt đại đao sáng loáng cầm tay. Kèm bên ngựa viên tướng Hán lại có một người Việt cũng vận võ phục dường như là tên thông ngôn.

Phú ông Lý Hư Hoàng nhanh nhẹn ra hiệu cho gia nhân bưng mâm vàng bạc châu báu dâng lên cho tướng Hán. Tên này ngồi trên mình ngựa, đưa thanh đại đao khêu vuông lụa đẩy trên chiếc mâm. Khi thấy rõ trên mâm đầy vàng bạc và châu báu, hân ngựa mặt lên trời



cười một tràng dài có vẻ hài lòng, rồi hân hất hàm cho viên thông ngôn người Việt. Tên này nhìn mọi người nhà họ Lý rồi nói :

— Đây là Đại tướng Hắc Xa Luân,

tướng tiền phong của quan Thái thú Tô Định. Người đã đi thám sát nhiều quận huyện khắp miền Bắc này. Phú ông ở đây đã biết trước dâng nạp lễ vật như vậy là tốt nhưng không phải chỉ có thế là đủ. Giàu có như ông ở đây phải dâng nạp vàng bạc châu báu thường xuyên như vậy cho đại quân của Đại tướng đây tiêu dùng. Ngoài ra, đàn ông đàn bà còn sức lực, phải ra làm việc cho quân của Thái thú.

Mọi người nghe nói đều thất sắc. Riêng phú ông Lý Hư Hoàng thì mồ hôi toát ra như tắm. Ông cảm thấy khốn đốn lắm rồi. Cứ phải đem dâng lễ vật thường xuyên như vậy thì gia tài to tát mấy đi nữa cũng khánh kiệt hết. Ông đưa mắt cho Lý Hư Vinh. Nó cũng đã cảm thấy tủi nhục lắm rồi. Nó không còn thích thú gì để trở lại nói tiếng Hán với viên tướng Tàu đó nữa. Nó nói với tên thông ngôn :

— Gia đình tôi yêu cầu ông hãy nói với tướng nhà Hán rằng chúng tôi chỉ có thể dâng lễ ra mắt như vậy thôi ! Còn ra làm việc với quân Hán thì làm những việc gì ? Xin cho chúng tôi rõ !

Viên thông ngôn nhìn Lý Hư Vinh rồi đáp :

— Việc dâng nạp vàng bạc là bổn phận của những người giàu có trong vùng. Nếu không vâng lời, cố tình giấu diếm, nếu quân lính tìm được, sẽ bị chém đầu ! Còn việc ra làm cho quan quân thì hiện nay, quan Thái thú Tô Định đang cho lệnh khắp nơi : đàn ông phải lên rừng sung vào đoàn người săn bắn, lấy ngà voi, da cạp về cho quân nhà Hán. Đàn bà phải vào hầu hạ cho các trại quân, hoặc sung vào các đoàn người xuống sông biển mò ngọc trai, tìm san hô, châu báu. Ai chịu khó, trung thành sẽ được cất nhắc lên làm chức này chức nọ, sung sướng.

Nói xong, viên thông ngôn day lại nói mấy câu tiếng Hán với tên tướng Hắc Xa Luân. Trong câu nói cả hai đều nhìn chăm chú vào Lý Thị, vợ của phú ông rồi cười với nhau.

Lát sau, viên thông ngôn lại chỉ vào Lý thị rồi nói với phú ông Lý Hư Hoàng :

— Đại tướng ở đây nhận thấy phu

nhân của lão phú ông rất xinh đẹp khả ái, nên có ý muốn mời bà ta về bản doanh đề hỏi chuyện. Lại nghe đồn phu nhân của phú ông có ngón đàn rất



Viên thông ngôn mỉm cười, day lại nói cho tướng Hán nghe. Tên này nhếch môi cười gằn. Hắn cho ngựa bước lui và đưa tay ra hiệu. Hai tên vệ sĩ lực lưỡng thúc ngựa vọt như bay tới sát bên Lý thị và dang tay bồng xốc Lý thị lên yên rồi ra roi cho ngựa chạy thẳng ra cổng. Tên tướng Hắc Xa Luân ngựa cồ cười dài rồi đưa thanh đại đao lên trời hô một tiếng lớn. Hai tên vệ sĩ còn lại cho mâm vàng bạc châu báu vào một cái hồ bao lớn, cột vào ngựa rồi chạy theo chủ. Tốp quân lính còn lại hò reo vỗ lỗ, cho ngựa chạy lồng lộn lên khắp trang viện, gập cái gì cũng cướp giật, từ trường gấm màn nhung cho đến đồ trang sức của những người đàn bà trong gia tộc họ Lý. Không ai ngăn cản nổi đoàn quân hung bạo đó. Họ chỉ còn chạy trốn ần núp cho thoát nạn, bao nhiêu của quý trong người cũng vứt nhanh ra cho chúng. Viên thông ngôn nói lớn với phú ông Lý Hư Hoàng :

— Đây là hậu quả của sự bất phục tùng của ông ! Chắc hẳn còn nhiều tai họa đến nữa, ông liệu lấy !

tuyệt diệu, nổi tiếng khắp vùng, nhân tiện cho đại tướng thưởng thức thì hay lắm !

Nói xong, viên thông ngôn cười hi hi rồi hạ thấp giọng :

— Phú ông bằng lòng chứ, bằng lòng đi thì mọi việc sau này đều có tôi thu xếp dùm cho, trong gia đình sẽ yên ổn, vui vẻ.

Lý thị nghe nói, mặt hoa biến sắc. Bà hoảng hốt muốn vùng chạy trốn, nhưng biết trốn đâu cho thoát khi quân Hán đã bao vây khắp trang viện rồi. Phú ông Lý Hư Hoàng run như cây sậy. Ông ta không ngờ tới biến cố ghê gớm này. Người vợ xinh đẹp, thương yêu nhất đời của ông phải sa vào tay viên tướng Hán này ư ? Nhưng làm sao để ngăn cản chống đối được ! Từ sợ biến thành uất hận, ông ta đánh liều nói :

— Thưa ông, xin ông nói giúp tôi ! Tôi sẵn sàng dâng hiến vàng bạc châu báu, sẵn sàng đi làm mọi việc cực nhọc nhưng còn vợ tôi, con tôi, không ai có quyền bắt đi đâu và ép buộc việc gì cả ! Xin ông thương xót dùm !



Nói xong, hắn phi ngựa vọt đi trong khi lão phú ông gạt nước mắt nhìn cảnh đồ vỡ, chia ly của gia đình, vợ chồng ông.

(Còn nữa)

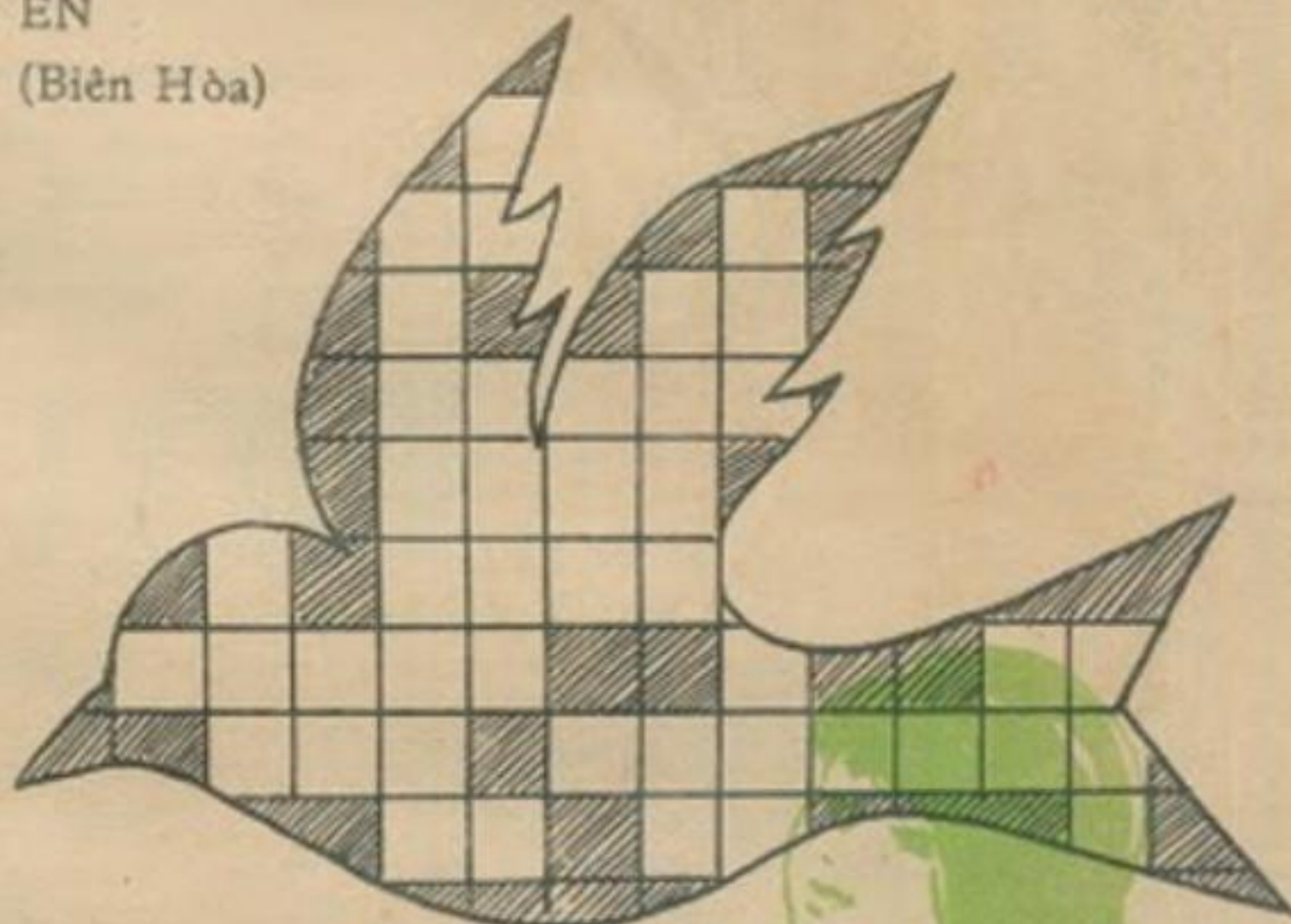


1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12

Ô CHỮ CHIM ÉN

✱ ĐỒNG VĂN TÂM (Biên Hòa)

A
B
C
D
E
F
G
H
I



NGANG

- A. E lờ
- B. Không nhỏ — phê.
- C. Hát — nước đông dân cư nhất (viết tắt).
- D. Đói thi... — mùa lá rụng.
- E. Ngày chúa nhật được...
- F. Đầu văn — khí giới thời xưa
- G. Người sinh ra cha mẹ — xê — học lại bài cũ.
- H. Tiền thời xa — người sáng lập đạo Khổng.
- I. Con mà mọi người đều sợ — nấp vào một chỗ — gậy.

DỌC

1. Trứng gà
2. Tiếng đang được thông dụng
3. Còn gọi là kê
4. Tờ báo chúng ta đang đọc.
5. Còn gọi là chai nhỏ — năm ngo — tiếng reo.
6. Con vật chạy rất nhanh — ca.
7. Vợ của chú — mùa chia tay.
8. Còn gọi là cha — chưa hết.
9. Anh
10. Dê có đuôi
11. Trái này rất cay
12. Có nghĩa là sơn.

EM CÓ GIỎI TÍNH KHÔNG ?

Đố các em cố tính cho ra bằng cách gì mặc kệ để chứng minh rằng:

$$\begin{aligned} 4 + 6 &= 9 \\ 3 + 7 &= 5 \\ 5 + 6 &= 7 \\ 8 + 1 &= 8 \end{aligned}$$

Số tôi chú Khanh sẽ bày các em nhưng từ nay đến đó phải cố suy nghĩ đi nghen, đừng nản chí vội.





của T. TRILBY

(Louna La Petite Chérifa)

HOÀNG THẮNG

phỏng dịch

Lơng chúa
LOUNA

(tiếp theo)

Mấy chị em đang nói chuyện thì bà Ba Ry kêu lũ nhỏ ra ăn tiệc. Louna nhận thấy dưới chiếc khăn ăn của mình có một món quà quý giá: một chiếc giấy chuyển bằng vàng. Louna cảm động nói:

— Thừa hai bác, cháu muốn nói là bữa nay hai bác đã tỏ ra quá tốt với cháu, một đứa cháu mà hai bác mới biết mặt cách nay không lâu. Có thể cháu đã làm cho hai bác buồn phiền, phật ý. Cháu sẽ mãi mãi là một đứa cháu biết vâng lời và dễ bảo, bởi vì bác sẽ thay thế người cha đáng kính mến của cháu.

Bà Ba Ry nhìn thấy trông mắt cô bé đã đầy lệ. Chắc là Louna đang nghĩ tới cha mẹ đã khuất. Bà nói:

— Cháu đúng là một đứa cháu ngoan. Nhưng hôm nay cháu vui lên chứ!

Vanh Săng kêu liền:

— Đúng rồi bữa nay là ngày lễ, và nếu chúng ta được quyền nói chuyện thì chúng ta vừa nói vừa ăn để thưởng thức những món do mẹ chúng ta đã làm ra.

Bữa ăn kết thúc một cách vui vẻ. Mọi người quay ra uống sâm-banh. Louna chưa uống bao giờ nên thích thú lắm. Ông Ba Ry nói với đứa cháu gái:

— Louna, cháu của bác! Bác cho cháu hay một tin mà cháu đang ấp ủ trong lòng. Khi cháu mới tới đây, bác có hứa với cháu là trong vòng 10 tháng bác sẽ đi Roufla. Bác giữ đúng lời hứa đó. Trong vài tuần nữa, bác sẽ giải ngũ và chúng ta đến Marseille đón tàu đi Phi châu. Không phải chỉ có riêng bác với cháu mà là cả nhà cùng đi.

Lũ trẻ con ông bà Ba Ry la hét vui mừng, còn Louna vừa ngạc nhiên vừa sung sướng, cô bé ngã đầu vào vai bà bác, và khi bàn tay bà Ba Ry ôm ghi cô bé vào lòng, Louna ấp úng nói:

— Ô, bác thân mến của cháu, cháu yêu quý bác lắm sao! và không bao giờ cháu quên được sự hy sinh của hai bác đã vì cháu mà rời bỏ căn nhà, rời bỏ quê hương hương cũng vì cháu.

Bà Ba Ry rất ngạc nhiên khi thấy Louna đoán được những ý nghĩ thầm kín của mình. Bà cũng cảm động, và nơi trông mắt của bà cũng như đứa cháu gái, lệ đã dâng. Bà nói:

— Bác sẽ cố gắng thay thế mẹ cháu.

— Cháu yêu mến bác như yêu mến mẹ cháu. Cháu tin chắc rằng hôm nay mẹ cháu đã nhìn thấy chúng ta và phù hộ chúng ta.

Công việc viễn du được chuẩn bị đầy đủ, và đến ngày khởi hành, tất cả gia đình đều hân hoan kéo ra bến tàu. Những đứa trẻ nít reo mừng, cười nói om sòm, trừ Louna có lẽ vui mừng hơn ai hết nhưng lại điềm đạm hơn. Ba đứa con của bà Ba Ry tranh nhau bước lên trước. Louna bình tĩnh bước lên sau, Vành Săng sốt ruột nói :

— Lẹ lên kẻo tàu chạy bây giờ.

— Chưa đâu. Còn hai phút nữa kia. Anh hãy nhìn chiếc đồng hồ kia đi. Chiếc kim lớn còn phải quay hai vòng nữa. Khi nào nó chỉ tám giờ đúng tàu sẽ chạy.

Cả bốn đứa nhỏ cùng nhìn mặt đồng hồ. Và khi chiếc kim chỉ đúng tám giờ. Con tàu bắt đầu chuyển bánh. Lũ trẻ la hét om sòm làm bà Ba Ry phải gắt :



— Các con không được làm ồn. Không phải chỉ có riêng các con ở đây mà thôi.

Khi xe lửa tới Marseille, lũ trẻ muốn ba nó dẫn đi coi thành phố nhưng ông Ba Ri thấy chỉ còn một tiếng đồng hồ nữa là tàu thủy chạy nên ông hối mọi người ra bến tàu ngay.

Sáng hôm sau thức giấc Vành Săng ngạc nhiên khi nghe có tiếng động khác thường. Đứng trên giường cậu bé ngạc nhiên khi nhìn qua khung cửa sổ tròn. Nước ! Chính nước đã gây nên tiếng

động đó. Nó vội kêu Phăng Xoa dậy để ngâm đại dương.

Suốt đêm, con tàu đã rời nước Pháp khá xa và ngày mai, họ sẽ tới Casablanca, một thành phố mà Louna gọi là thành phố dinh thự hay là thành phố của người da trắng.

Khi Vành Săng và Phăng Xoa tiến ra phía lan can tàu để xem mặt biển trong xanh thì bà Ba Ry khuyên chúng đừng có tới, sợ lan can không được chắc chắn và có thể chúng bị rớt xuống biển. Ông Ba Ri cười giải thích :

— Trên tàu cái gì cũng chắc chắn hết và lũ nhỏ không phải là còn con nít hai tuổi đâu. Hãy mặc cho chúng đi chơi loanh quanh, mình đừng giữ chúng suốt buổi sáng bên mình. Còn Vành Săng và Phăng Xoa nữa, các con không được đi ra cầu tàu, và muốn để cho mẹ các con được yên tâm, thỉnh thoảng các con phải quay trở về đây. Cả Louna và Gô Đin nữa, các con muốn đi chơi thì cứ đi, nhưng nhớ là không được làm phiền lòng người khác nhé.

Vành Săng đáp :

— Con xin nghe lời ba.

Phăng Xoa tiếp :

— Ba muốn là được ! Tụi con luôn luôn nghe lời ba.

Và quay sang phía hai người con gái, cậu bé nói :

— Chúng ta đi thăm con tàu và hành khách đi. Tôi thấy có những người mặc áo dài trắng mà tôi muốn tới gần để nhìn cho rõ.

Louna nói :

— Đó là những người Hồi giáo, họ trở về quê tổ. Đừng có lại nhìn họ quá gần, họ không thích đâu.

Lũ trẻ bỏ đi chơi và thỉnh thoảng quay trở về với cha mẹ chúng.

Buổi trưa, tới giờ ăn lũ nhỏ chạy vội về. Vành Săng vì bị sởi mũi bởi gió lộng nên còn trở về phòng lấy khăn. Mọi người tới phòng ăn trước. Bữa cơm đã ăn xong mà Vành Săng vẫn chưa thấy lại. Bà Ba Ry bảo :

— Chắc con nó chờ trên boong tàu.

— Nó cứ chờ. Và để trừng phạt về sự không vâng lời, tôi sẽ mang lên cho nó một khúc bánh mì mà thôi.

(còn nữa)

TRUYỆN
GIÁO-DỤC,
PHIÊU-LỮU
của **NHI ĐỒNG**
VIỆT-NAM
★

Truyện dài của
NGUYỄN VỸ
Tranh vẽ: **VŨ TÂN**

Thạch bích Sơn



72. Nai vôi vàng chạy về... Nai con lẻo-đẻo chạy theo sau mẹ.



73. Về gần đến hang, Nai vôi vàng ngừng bước...



74. Ô! Kinh-khủng!... Một con trăn to đang uốn mình trên một cành cây cổ-thụ...



75. Nai con hoảng-hốt chạy vọt vào hang, trong khi Nai mẹ đứng yên như thể sẵn-sàng đối phó.



76. Trăn bò dần xuống đất... bò gần đến Nai, dựng thẳng đầu lên định bò xuống Nai vọt.



77. Nai khôn lanh, muốn như con trăn bò xa cửa hang... Nai chạy ra ngoài...



78. Nai chạy xa... xa... nữa. Trăn bò theo... bò theo...



79. Nai nhảy lên núi đá cao, trần cũng bỏ lên đá. Đền một hòn đá chột vót, Nai đứng nhịn xuống. Trần bò khó khăn vì đá lởm chồm cục hòn ...



82. Nai thừa cơ biến mất dưới chân núi đá ...



80. Nai thừa lúc đó, nhảy vọt sang cụm đá khác ..



81. Nai phóng thật nhanh từ cụm đá này sang cụm đá nọ... Trần theo không kịp.



83. ... và tìm đường trở về hang.
(CÒN NỮA)



Nàng Nhị Khanh

(Tiếp theo)

Nhưng tới đây, hỏi thăm người bên xứ mới biết rằng Quan Tuyên Phủ Phùng Lạp Ngồn đã bị bệnh chết rồi. Quan bà cũng chết. Còn cậu con trai thì quen thói chơi bời lêu lổng, cờ bạc, rượu chè, cửa nhà sa sút chẳng còn gì. Người vú già đi lang thang trong tỉnh, tìm Trọng Qui, gặp chàng ngồi trong chợ. Chàng đưa vú già về nhà thì ôi thôi, tất cả gia sản của chàng chỉ còn một bàn cờ tướng, một bộ ấm chén uống rượu, và một con chó săn mà thôi... Thế có chán không cơ chứ!

Nghe người vú kể rõ chuyện nhà, Trọng Qui hơi biết ăn năn, mới chịu trở về Bắc. Gặp lại người vợ trẻ đẹp, gia đình sum họp, chàng mừng rỡ xiết bao! Nhưng khốn nỗi, cửa nhà sa sút mà chàng đã mang tật cờ bạc, rượu chè, giao du với những kẻ chơi bời lêu lổng, trong đám có tên lái buôn Đỗ Tam.

Nhị Khanh thường can chồng, khuyên chồng nên lo làm ăn lương thiện, bỏ thói cờ bạc chơi bời, và nhất là nên xa lánh Đỗ Tam mà nàng biết là một tên lưu manh xảo quyệt. Nhưng Trọng Qui không nghe lời can gián khôn ngoan của vợ. Một hôm, Trọng Qui thua bạc, hỏi vay Đỗ Tam. Tên này bắt phải làm giấy vay với lời cam kết nếu không trả được tiền thì phải để vợ cho y. Trọng Qui ưng thuận. Sau ba canh bạc thua hết sạch tiền, Trọng Qui gọi vợ, bảo:

— Anh vì trót thua bạc, lỡ cam kết với Đỗ Tam. Thôi thì em ở lại đây với ông ấy, ít hôm nữa anh sẽ đem tiền đến chuộc em về.

Nhị Khanh uất ức, ôm hai đứa con vỗ về:

— Cha của con đã bạc tình với mẹ, thôi thì các con ở lại với cha, mẹ không mặt mũi nào bỏ các con mà đi với người khác được.



Nói xong, nàng uống thuốc độc tự tử.

Trọng Qui bấy giờ hối hận vô cùng. Chàng từ bỏ hết các tật xấu, không cờ bạc rượu chè nữa, và lo tận tụy làm ăn để nuôi hai con. Một hôm, chàng đi

ngang đền thờ Bà Trưng Vương ở làng Đông Nhân, trời đã tối lại sắp mưa to, chàng xin vào ngủ nhờ nơi nhà tá mạt. Nửa đêm, chàng chiêm bao thấy linh hồn Nhị Khanh hiện về bảo chàng:

— « Nhà Trần đã đề nhà Hồ tiếm đoạt, nhưng vận nhà Hồ đã hết, đến năm Nhâm Tuất có việc binh đao, chết hại hơn 20 vạn người. Bao giờ có họ Lê khởi nghĩa ở Lam Sơn thì thiên hạ mới yên. Vậy anh ráng dạy dỗ hai con khôn lớn để sau này hai con theo phò nhà Lê để cứu Nước cứu Dân »

Sáng dậy, Trọng Qui nhớ rõ ràng lại giấc chiêm bao, vội vàng về nhà, cho hai con đi học văn, học võ.

Năm Mậu Tuất (1418), Lê Lợi khởi nghĩa ở Lam Sơn, đồng thời ở ngay Phủ Khoái Châu, dân chúng cũng nổi dậy đánh quân Tàu. Hai người con của Nhị Khanh nhớ lời mẹ hiện về trong chiêm bao khuyên dẫn cha, liền vào Lam Sơn phò Bình Định Vương Lê Lợi.

Khi Lê Lợi đại thắng quân Tàu, lên ngôi Hoàng Đế Đại Việt, thì hai người con của Nhị Khanh được làm đến Thị Nội, ở hầu cận Vua.

Hiện giờ ở Khoái Châu, Hưng Yên, còn đền thờ Nhị Khanh, và dòng họ Phùng trải qua mấy trăm năm nay hãy còn phát đạt.

● KIM CHÍCH CHỒE thuật

TRUYỆN TÍCH

Bánh Chưng BÁNH DÂY



— « Vật trong trời đất không gì quý bằng gạo. Gạo là thức ăn nuôi sống người. Nên lấy gạo nếp làm bánh, hoặc làm tròn hoặc làm vuông, để tượng trưng trời đất; lấy lá bọc ngoài, đặt nhân trong ruột để tượng trưng cha mẹ sinh thành »

Tiết Liêu tỉnh dậy, nghĩ ra, cả mừng nói: « Thần giúp ta rồi! » Bèn chọn gạo nếp thật tốt, gói vào lá rong đặt nhân ở trong và gói vuông lại, làm bánh vuông để tượng trưng đất, bỏ vào chỗ chưng chín, gọi là *bánh chưng*; lại giã xôi làm bánh tròn và dầy, để tượng hình trời, gọi là *bánh dầy*.

Đến hẹn, 22 vị Hoàng tử đều đem cỗ đến, sơn hào, hải vị không biết bao nhiêu mà kể. Duy có Hoàng tử Tiết Liêu chỉ có bánh dầy và bánh chưng. Vua lấy làm lạ hỏi. Liêu đem thần mộng tâu Vua. Vua ăn bánh thấy ngon, khen ngợi hồi lâu, bèn truyền ngôi cho Tiết Liêu. Từ đó, năm nào đến Tết Vua quan cũng làm bánh chưng cúng tế. Dân gian bắt chước, cho đến ngày nay khắp trong nước Việt Nam đâu đâu cũng làm bánh chưng cúng Tết, hay là bánh Tết cũng gần như bánh chưng.

Câu chuyện sự tích trên đây, chép theo tập *Việt Sử Đại Toàn*, đã giải thích tục lệ thờ cúng tổ tiên của Dân tộc Việt từ thời thượng cổ trước khi chịu ảnh hưởng của Văn hóa Hán tộc.

Tục lấy thực phẩm bằng ngũ cốc là kết quả của sức cày cấy dân gian, trên đất ruộng phù sa của sông Hồng Hà gặp tiết mưa thuận nắng hòa, được mùa, làm lễ dâng lên Tiên Tổ trong ba ngày Tết, trước khi phân chia cho con cháu vui vầy cảnh gia đình no ấm, cũng là một tục cổ xưa.

Bánh dầy bánh chưng vừa tượng trưng trời đất, lại vừa biểu hiệu Cha Mẹ Tổ Tiên. Dâng lên cúng Tổ Tiên để tưởng nhớ cha mẹ.

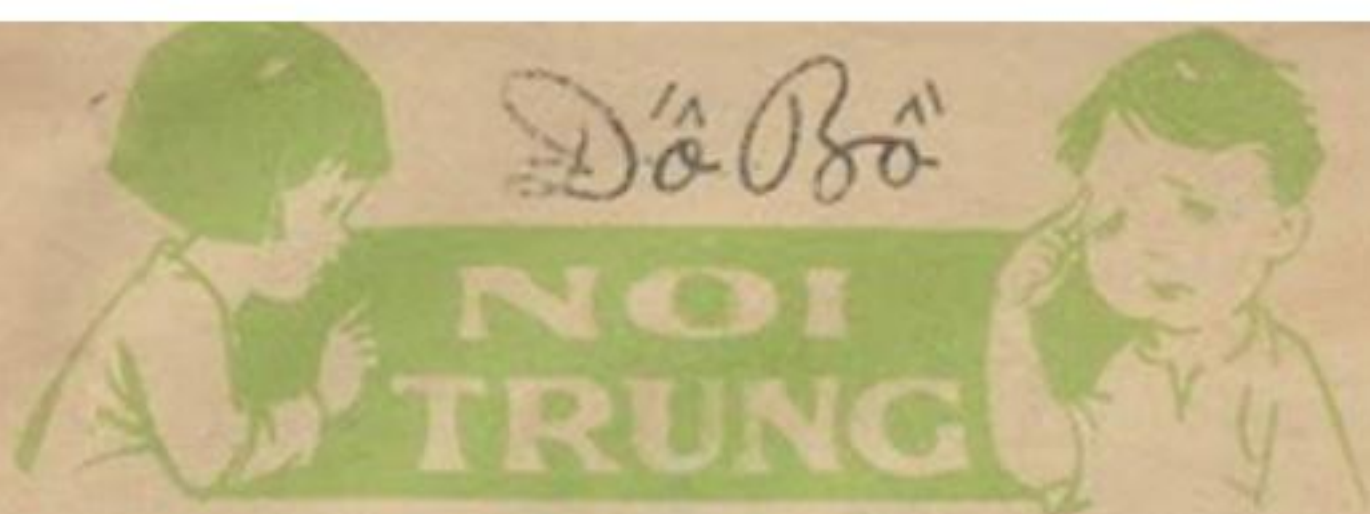
LÊ-TRÀNG-KIỀU

Đời Hồng Bàng, Vua Hùng Vương thứ Sáu có rất nhiều vợ gọi là các « Mẹ ». Con trai của các bà thì gọi là *Lang*, gái thì gọi là *Nàng*. Vua Hùng Vương có cả thảy hai mươi hai con trai. Theo tục lệ ngày xưa, các *Lang* và các *Nàng* phải ở cùng với các *Mẹ* từ lúc nhỏ cho tới khi trưởng thành, nghĩa là khi nào đủ 16 tuổi. Các *Mẹ* được Vua Hùng Vương chia cho mỗi người ở một ấp gần Cung điện. Thừa ấy, vua và dân không phân biệt sang hèn. Các *Mẹ*, các *Lang* và các *Nàng* đều phải làm lưng công việc đồng áng, trồng dâu, nuôi tằm như mọi người, chỉ những ngày tế lễ, gia đình Vua Hùng Vương mới sắm sửa chỉnh tề để ra trước công chúng mà thôi.

Năm ấy nhà Vua vừa thắng giặc Ân rồi, muốn truyền ngôi cho con, bèn hội 22 ông *Lang* (Hoàng tử) lại bảo rằng:

« Bây giờ năm hết Tết đến, bốn phen của các con nay đã khôn lớn là phải đề tâm chăm nom và sửa soạn đồ tế lễ những ngày đầu Xuân. Vừa đề tỏ lòng trung hiếu, vừa đề nhớ tổ tiên giòng giống. Vậy các con, mỗi người hãy tự tìm lấy của ngon vật lạ về cúng tổ tiên. Ta sẽ đề các con thi nhau. Đồ lễ của ai khéo đẹp, và có ý nghĩa giáo dục được dân, thì ta sẽ truyền ngôi cho ».

Các Hoàng tử thi nhau đi tìm của ngon vật lạ. Duy ông Hoàng thứ 18, tên là Tiết Liêu vì mẹ mất sớm, không ai giúp đỡ, ngày đêm lo lắng, không biết làm thế nào, bỗng nằm mộng thấy Thần nhân đến bảo rằng:



1 — Một ông thợ săn nọ gửi tặng ông sui ở làng bên 9 con vịt nước. Muốn tỏ mình biết tiếng Tây phương chút đỉnh, ông ta dán ngoài cái giỏ vịt một mảnh giấy viết IX VỊT mục đích muốn để ông sui lúng túng chơi.

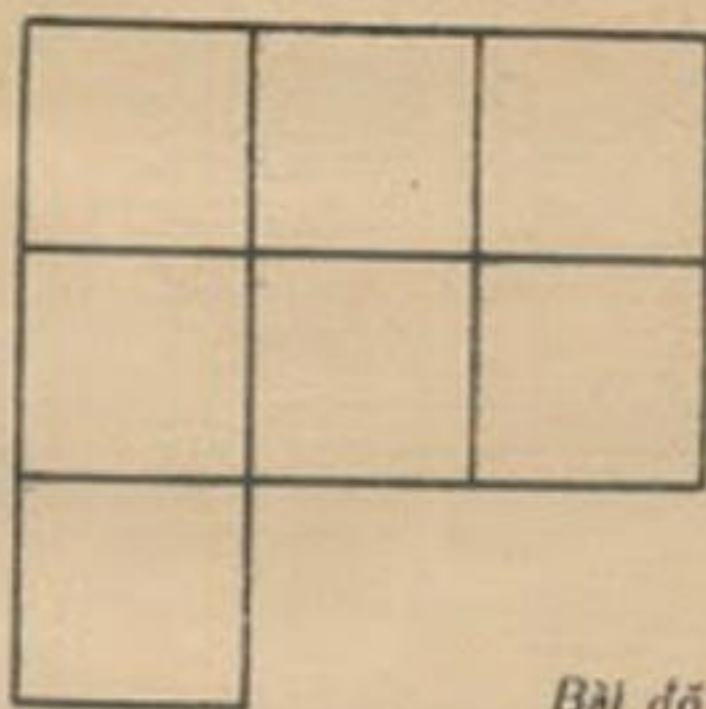
Chàng dè tên gia nhân, vốn là một tay « ba que xô lá » liền lấy bút ba con vịt đem về cho vợ, đoạn sửa lại hàng chữ trên mảnh giấy rồi mới đem qua cho ông sui.
Đố các bỏ nó sửa như thế nào ?



2 — Một ký bông nặng bằng một ký chì. Đó là chuyện tất nhiên phải không các bỏ ? Nhưng Ngọng có cách chứng minh chì nặng hơn bông.
Đố các bỏ đoán xem Ngọng chứng minh bằng cách nào ?

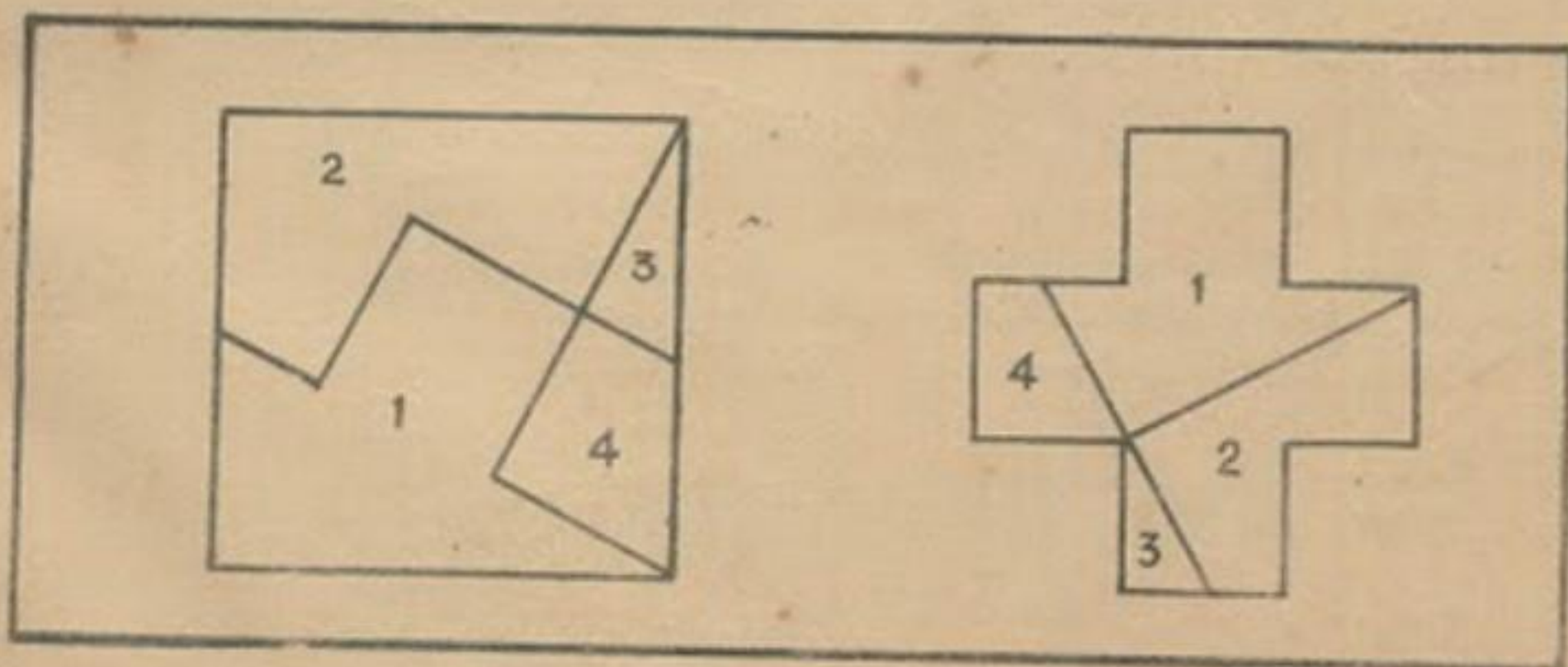


3 — Có 20 cây tăm xếp thành 7 ô vuông như dưới đây. Làm sao chỉ dời chỗ 3 cây mà xếp thành 5 ô vuông ?



Bài đố của em TÔN NỮ DIỄM HUYỀN

GIẢI ĐÁP ĐỐ BỎ NÓI TRÚNG SỐ 8
của Thăng Cuội TRẦN NHƯ LUẬN



TỰ HỌC ÂM NHẠC

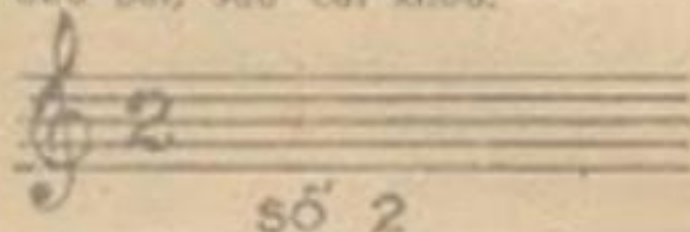
BÀI 5

Phương pháp tự học âm-nhạc cho thanh thiếu nhi : sẽ có băng nhạc để nghe ĐỌC ÂM và tập những bài hát dễ thuộc mà hay.

của LÊ THƯƠNG

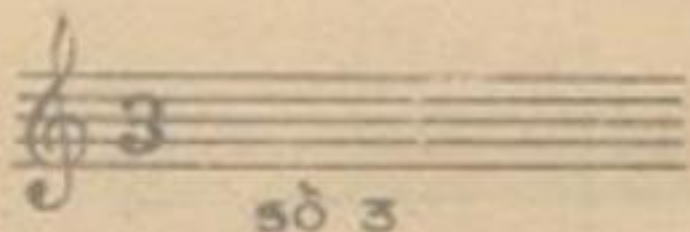
24) TÊN NHỊP : Có ba thứ nhịp thông dụng. Đó là *nhịp 2, nhịp 3, nhịp 4*. Tên mỗi nhịp được viết bằng con số ngay ở đầu bài, sau cái khóa.

Nhịp 2 thì viết



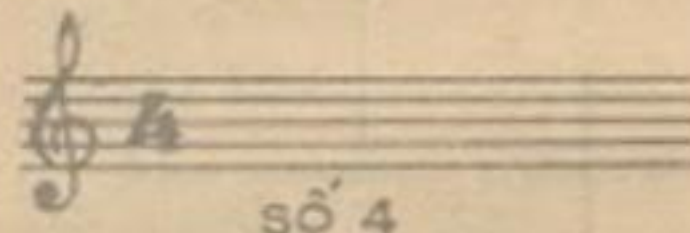
hay $\frac{2}{4}$

Nhịp 3 thì viết



hay $\frac{3}{4}$

Nhịp 4 thì viết



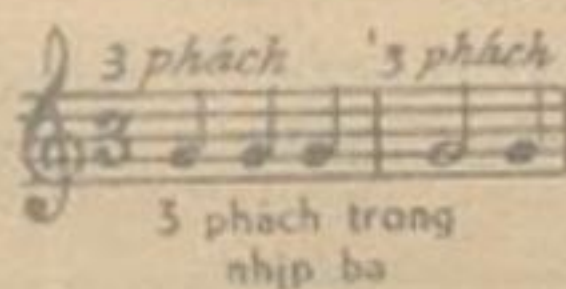
hay $\frac{4}{4}$

hay C

(Hai nhịp 3, nhịp 4 sẽ học sau)

25) SỐ PHÁCH TRONG Ô NHỊP :

- Trong *nhịp hai* mỗi ô nhịp đều có 2 phách (tức hai nốt đen hay 1 nốt trắng).
- Trong *nhịp ba* mỗi ô nhịp đều có 3 phách (tức 3 nốt đen hay 1 nốt trắng và 1 nốt đen).
- Trong *nhịp tư* mỗi ô nhịp đều có 4 phách (tức 4 nốt đen hay 2 nốt trắng).



26) Ô NHỊP BẰNG NHAU : Các ô nhịp đều bằng nhau ở số phách.

27) PHÁCH MẠNH, PHÁCH YẾU : Trong ô nhịp, các phách đầu luôn luôn mạnh hơn các phách sau. Thí dụ trong nhịp 2 thì *phách 1 mạnh, phách 2 yếu*.

Thí dụ :





TỰ DIỄN

Thăng bôm

Chị muốn các em **CẢI TẠO TƯ TƯỞNG TRAO DỜI HẠNH KIỀM, RÈN ĐÚC CHÍ KHÍ** để cho các em **ĐƯỢC HẠNH ĐIỆN** là **THIỆU NHỊ VIỆT NAM**, của **Thế hệ hôm nay**.

Muốn được như vậy hẳn có gì khó hết trơn các em ạ. Cứ mỗi tuần có báo **Thăng Bôm**, các em đọc một trang **« TỰ DIỄN THĂNG BÔM »** thì các em sẽ thấy tinh thần vui tươi lên, bừng sáng lên, ngào ngạt lên, các em thoải mái vô cùng. Như thế khi các em đang khát nước mà được một ly sinh tố, hay một ly nước mía vậy đó.

Hôm nay, mấy tụi mình tiếp tục đọc một trang **« TỰ DIỄN THĂNG BÔM »**. Đây các em đọc :



☆ CẢM ƠN.

Cảm ơn là một tiếng mà tất cả những em có giáo dục, có lễ độ, tất cả những em khôn ngoan, đều phải dùng để đáp lại lòng tốt của bất cứ ai cho mình một món gì, một ân huệ gì, hay giúp mình một việc gì. Bà má cho em tiền, hoặc quà, bánh, v.v... em phải nói : con cảm ơn Bà, con cảm ơn Má.

Bà con, cô bác trong họ, anh, chị em trong gia đình hay bất cứ một người quen nào, cho em bất cứ một món gì, em cũng phải nói : *cháu cảm ơn Bác, em cảm ơn Anh Hai, em cảm ơn chị Tư, cháu cảm ơn Ông, cháu cảm ơn Bà, v.v...*

Thầy giáo, cô giáo, thưởng em một món gì khi em học giỏi, hoặc tha thứ cho em khi em làm lỗi, hoặc chấp nhận cho em được một điều gì em xin, em đều phải nói : *Em cảm ơn Thầy, em cảm ơn cô.*

Ngay đến như bạn của em cho em mượn một vật gì, hoặc giúp đỡ em một việc gì, em đều phải nói : *cảm ơn. Cảm ơn bồ, cảm ơn Thanh, cảm ơn Liên, cảm ơn Kim, v.v...*

Em vào tiệm mua quyển sách, em trả tiền rồi cô hàng sách trao sách cho em, em cũng nên nói : *cảm ơn chị, hay cảm ơn bà, lúc em nhận sách.*

Em bỏ quên một cây viết chì trong lớp khi ra về, bạn em đi sau nhặt được trao lại em, em cũng nói : *cảm ơn, với một nụ cười thân mến.*

Em xách hoặc mang một vật gì hơi nặng, bạn nào đó giúp em một tay, em cũng *cảm ơn* nó.

Rồi lớn lên, em cũng sẽ có rất nhiều dịp *cảm ơn* người khác, và dĩ nhiên, em cũng được những người khác *cảm ơn* em khi em giúp đỡ người ta, hoặc khi em biếu, tặng người ta một món gì.

Em thân yêu của chị ! Nếu em luôn luôn lễ phép, khôn ngoan như thế, thì em được vô số người yêu mến em, và khen em.

Trái lại, nếu em không biết nói *cảm ơn* khi cần phải nói, thì em là một đứa trẻ xấu xa, ai cũng ghét, ai cũng chê, ai cũng bảo là đứa con nít mất dạy. Thế thì xấu hổ quá, hé em ! Chị hãnh diện biết rằng em rất ngoan của chị không phải là hạng con nít kém lễ độ đó.

Chị Diệu Huyền cảm ơn em.



đố trí khôn

có giải thưởng

1 — Ông Ba có 3 chàng rể quý. Chàng rể cả ở Long An nên cứ 3 ngày về thăm ông một lần. Rể thứ hai ở Vũng Tàu nên 5 ngày mới về thăm một chuyến, còn đương út ở tận Gò Công xa quá nên một tuần mới về được một lần.

Thế nào trong năm cũng có vài lần 3 anh em gặp mặt nhau. Vậy các em tính giùm qua đến ngày thứ mấy thì cả 3 cùng về thăm và gặp mặt nhau lần đầu trong năm?

2 — VI dầu tình bậu muốn thôi,
Bậu gieo tiếng dữ cho rồi bậu ra.
Bậu ra cho khỏi tay ta,
Kẻ than người khóc rên la ngộp trời.

Đố các em là cái gì?

KỲ HẠN TRẢ LỜI : 6 ngày Các tỉnh xa : 7 ngày.

GIẢI ĐÁP PHẢI GIẢNG RÕ RÀNG.

GIẢI THƯỞNG : 2 quyển Thùng Bơm.

ĐIỀU KIỆN : Thư trả lời phải kèm theo phiếu giải đáp đính theo gói trong này, mới hợp lệ.
Phải đáp trúng hai câu.

☆ DIỆU HUYỀN ☆

GIẢI ĐÁP « ĐỐ TRÍ KHÔN » CÓ GIẢI THƯỞNG SỐ 8

CÂU ĐỐ : Vợ người này là em vợ của chồng tôi, em vợ người này là chị vợ của em tôi, bố vợ người này là em vợ cha tôi.

ĐÁP : Người này là chồng tôi.

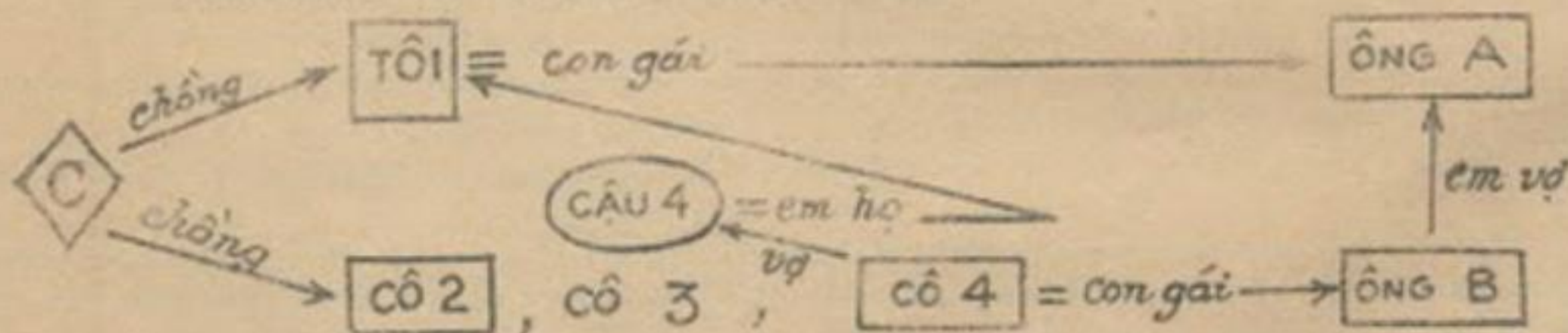
Đây, mối liên hệ của tôi cả 3 gia đình :

Tôi là con gái ông A

Cô 2, cô 3, cô 4, là ba con gái của ông B. Ông B là em vợ ông A.

Cô 4 là em họ tôi, và là chồng cô 4.

Ông C có hai vợ : Tôi là vợ cả, Cô 2 là vợ lẽ.



Người này là C. Vợ người này, (Cô 2) là em vợ của chồng tôi (em tôi em cô cậu).

Em vợ người này (cô 3) là chị vợ của em tôi (chị cô 4). Bố vợ người này (ông B) là em vợ cha tôi (em vợ ông A).

Thế là « Tôi » có 2 đời chồng. « Tôi » khác ông C là chồng trước.

CÂU ĐỐ : Cái gì đi thì nằm, đứng thì nằm, ngồi thì nằm, nằm thì ngớt?

ĐÁP : Bùn chùn.

☆ DIỆU HUYỀN ☆



DANH SÁCH CÁC EM ĐƯỢC VÀO THI VĂN ĐOÀN THẮNG BỜM

- 117 Nguyễn thị Ngọc, TH Đắc Lộ — Saigon.
- 118 Phạm thị Ngân, TH Văn Hóa Quân Đội — Saigon.
- 119 Phạm Phúc, TH Saint Thomas — Saigon.
- 120 Vũ thị Công Nghĩa, TH Bình Tuy — Bình Tuy.
- 121 Phan văn Giang, TH Hoàng Diệu — Ba Xuyên.
- 122 Đặng văn Cường, TH Tân Khoa — Saigon.
- 123 Trần quang Thoại, TH Hà Tiên — Hà Tiên.
- 124 Trần văn Dũng, TH Khiết Tâm — Biên Hòa.
- 125 Võ thanh Minh, TH Hoài An — Saigon.
- 126 Huỳnh công Tâm, TH Long Thành — Long Thành.
- 127 Trần anh Tuấn, TH Tân Văn — Saigon.
- 128 Đỗ thị Thanh Vân, TH Cam Ranh — Cam Ranh.
- 129 Nguyễn phú Hải, TH Văn Hiến — Saigon.
- 130 Đào văn Trí, TH Đức Tôn — Sa Đéc.
- 131 Nguyễn thị Hồng Hạnh, TH Hùng Vương — Saigon.
- 132 Nguyễn thị Trinh, TH Vinh Bình — Vinh Bình.
- 133 Nguyễn văn Lý, TH Bán Công Long Thành — Long Thành.
- 134 Trang ngọc Sương, TH Thánh Mẫu — Saigon.
- 135 Bùi thị Tuyết Hồng, TH Lê Bảo Tịnh — Saigon.
- 136 Khương quý Nhung, TH Đức Minh — Thủ Đức.
- 137 Nguyễn văn Tuấn, TH Bồ Đề — Qui Nhơn.
- 138 Nguyễn hồng Giang, TH Ban Mê Thuột — Ban Mê Thuột.
- 139 Lê thị Ngọc Nga, TH Cam Ranh — Cam Ranh.
- 140 Nguyễn minh Trí, TH Pétrus Ký — Saigon.
- 141 Lê minh Long, TH Hưng Đạo — Cholon, SG.
- 142 Lê minh Châu, TH Văn Hiến — Gia Định, SG.
- 143 Nguyễn đức Bình, TH Tây Ninh — Tây Ninh.
- 144 Phạm thị Ngọc Hoa, TH Đồng Tiến — Cholon, SG.
- 145 Nguyễn thị Thu, TH Gia Long — Saigon.
- 146 Trần xuân Đạt, TH Bán Công Long Thành — Long Thành.
- 147 Nguyễn thị Bạch Bích, TH Mạc Đình Chi — Saigon.
- 148 Huỳnh văn Ngà, TH Tân Bình — Saigon.
- 149 Ngô thị Phước — Saigon.
- 150 Nguyễn thị Thu Hương, TH Lê Ngọc Hân — Mỹ Tho.
- 151 Tấn Tính, T.H.C.L. — Bạc Liêu.
- 152 Hoàng Linh, Đạo Đức Học Đường — Tây Ninh.
- 153 Yến Hương, TH Thánh Thomas — Saigon.
- 154 Hoàng Lâm, Đạo Đức Học Đường — Tây Ninh.
- 155 Bạch Dương, TH Tân Thành
- 156 Nguyễn xuân Phong, TH Tăng Bạt Hổ — Bình Định.
- 157 Trương văn Dũng, TH Lasan Taberd — Saigon.
- 158 Thủy Triều, TH Bồ Đề — Đà Nẵng.
- 159 Phan văn Sơn, TH Bồ Đề — Đà Nẵng.
- 160 Hoài Hương, TH Tân Văn — Saigon.

Tân con GIỎ LỐC

Màn đêm từ từ buông xuống, mọi nhà đã lên đèn, còn một mình trong căn nhà xiêu vẹo, tối om, Hiền nóng ruột, đang mong mẹ về chợt có tiếng gọi:

— Hiền ơi, có mẹ ở nhà không con?

— Dạ, mẹ cháu đi bán chưa về, mời bác vào nhà ạ.

Từ ngoài cửa, một người đàn bà trạc 40 tuổi bước vào, Hiền đứng lên lễ phép:

— Con chào bác Tư ạ.

— Sao giờ này con còn thức?

— Thưa bác, con phải thức đợi mẹ về, hơn nữa ba con bệnh, con phải canh chừng giấc ngủ cho ba con.

Chợt nhìn trên gương mặt cô bé có vẻ xanh xao, bà Tư chợt nhớ:

— Thấy cảnh gia đình con, bác thương lắm. À! Mà sáng giờ con đã ăn gì chưa.

Rơm rớm nước mắt Hiền đáp:

— Dạ... chưa.

Bà Tư kéo trong giỏ ra một ổ bánh và nải chuối trao cho Hiền:

— Thôi con đừng khóc nữa, ăn cho đỡ đói, rồi một tí mẹ con về.

Có tiếng ông Bảy trở mình, Hiền vội xin phép bước vào trong thì bà cũng từ giã Hiền ra về.

Nhìn ba trở mình một cách đau đớn, Hiền chạy lại:

— Ba ơi! Ba thấy trong người như thế nào, ba có lạnh không? Con

đắp mền cho ba nhé.

Ông Bảy nghĩ thầm: "tội nghiệp cho nó, giá như hôm qua, đang cơn mưa to đầu mùa mình núp vào đầu đó thì đâu có khổ như bây giờ. Nhưng mình quyết kiếm ra tiền để cho vợ con khỏi húp cháo, bữa đói bữa no. Bà Tư thật tốt bụng, đã cho con bé ăn, chắc bây giờ bà vui lắm. Khi nào lành bệnh, mình sẽ sang cảm ơn bà."

Con ho nổi lên, ông Bảy bảo Hiền lấy thuốc cho ông uống, nhưng thuốc đã hết từ bao giờ.

— Hiền à! Máy giờ rồi, sao mẹ con chưa về, ba nóng ruột quá!

— Dạ khoảng 11 giờ.

— Thôi con đi ngủ đi, khi nào cần ba gọi.

— Vâng.

Hiền rón rén đi ra, lòng buồn vô hạn, làm sao Hiền nhắm mắt cho được trong khi bà Bảy chưa về, đang ở phương trời nào? Càng nghĩ càng thương cho (bà Bảy) mẹ quá. Ngày xưa gia đình đâu đến nỗi thiếu thốn, từ ngày ông Bảy về hưu, kiếm nghề đập xịch lô, nhưng Hiền vẫn được cấp sách



đến trường. Gần năm nay, ai ai cũng có xe, họ không cần đến những chiếc xích lô cộc cạch, làm cho ông Bảy kiếm đồng tiền càng khó khăn hơn. Rồi Hiền nghỉ học, bà Bảy đi bán để kiếm thêm nổi gạo. Nhưng hôm nay, không may cho ông Bảy lại bị trúng gió, trong lúc bà Bảy vẫn chưa về. Nghe tiếng động Hiền đi ra ngoài, nhưng đó chỉ là những bước chân của người ta qua lại.

« Mẹ ơi! Mẹ ở đâu? Sao giờ này mẹ chưa về, mẹ biết không, ba đang đau nặng cần đến đồng tiền mua thuốc, cần bàn tay mẹ săn sóc. Ước chi con là một thiên thần bé nhỏ, con sẽ biến gia đình mình cũng như bao nhiêu gia đình túng thiếu khác qua cơn khổ cực. Sao ông trời độc địa quá cứ bắt gia đình con chịu cảnh thiệt thòi mãi mãi sao, con lo quá, nếu mẹ con có mệnh hệ nào, chắc con chết mất. Cầu Trời Phật cho mẹ con qua khỏi nguy nan.

Chợt có tiếng ồn ào bên ngoài làm Hiền sức tỉnh, một người hơi hải bước vào:

— Hiền ơi! Mẹ con bị xe đụng rồi, người ta về báo đây nè.

Hiền nghe mà chết điếng cả người, cảnh vật dường như sụp đổ. Hiền ngã quỵ xuống, không còn biết gì nữa. Mọi người đỡ Hiền lên giường, một chốc sau, Hiền tỉnh dậy nước mắt ràn rụa.

— Mẹ ơi! Mẹ đừng bỏ con, mẹ ơi, mẹ chết đi con khổ lắm mẹ ơi. Chợt nhớ ông Bảy đang nằm trong giường Hiền không dám khóc to sợ ba biết thì khổ thêm, Hiền đòi đi thăm mẹ, nhưng người ta không cho, họ bảo vết thương của bà Bảy không đến nỗi gì, thế là Hiền phải ở nhà.

Qua hai ngày sau, bà Bảy rời khỏi bệnh viện với một cặp vợ chồng sang trọng, họ dìu bà Bảy vào giường nghỉ. Hiền đoán chắc đây là cặp chủ nhân gây tai nạn cho mẹ. Hiền muốn chạy đến mà quát vào mặt họ:

— Các người ác lắm, các người cố tình giết mẹ tôi, các người thấy chúng tôi nghèo rồi ăn hiếp, khinh khi, đụng chúng tôi cho bỏ ghét. Bỗng nhiên thấy Hiền chạy về phía mình, người khách ôm lấy Hiền mà nói:

— Nè! Em chạy đi đâu đây?



BÉ MƠ

Hôm qua bé nằm mơ

Lạc vào một vườn hoa

Bé nhặt lấy vôi vàng

Những bông hoa tím tím

Kết thành một chùm to

Đem về bé biếu mẹ

Ba nhìn bé chăm chăm

« Sao con chỉ thương mẹ »

Bé tủi hổ chạy đi

Vào vườn hoa lúc này

Nhưng, ở sao lạ nhỉ?

Vườn hoa đâu mất rồi

Chỉ còn những âm thanh

Từ xa xôi vọng lại

Bé gào thét thật to

Bỗng bàn tay rắn rỏi

Đặt vào má bé kêu:

« Thôi dậy chứ « cô hai »

Mơ gì mà lắm thế

Choàng vai ba, bé bảo

« Ba tha tội cho con »

« Ô con chỉ nói nhảm

Con có tội chi đâu ».

Hồng Mai

Tam A4 — Lê Bảo Tịnh

— Tôi... tôi...

— Thôi bác biết rồi, cháu khỏi phải cảm ơn gì cả, mẹ cháu qua tai nạn như vậy là may lắm rồi.

Bà Bảy tiếp :

— Đúng rồi con, bữa đó mẹ nóng ruột muốn về nhà cho mau, nên mẹ qua đường nhìn không được kỹ, may mà bác đây thắng kịp, mẹ bị sơ sài thôi, lỗi này cũng do mẹ.

Hiền nghe mẹ nói, hối hận quá đến bên hai người khách khề, run giọng :

— Cháu xin lỗi hai bác, vì cháu nghi ngờ cho hai bác, cháu còn dại, không biết gì. xin bác tha thứ cho.

— Không, cháu có lỗi chi đâu. À ! Bác có nghe chuyện gia đình của cháu, bác biết cháu là đứa con ngoan, có hiếu với cha mẹ. Quay sang bà Bảy người khách tiếp :

— Nếu tôi có ý muốn giúp gia đình bác mỗi tháng một số tiền để cháu đây tiếp tục ăn học, không biết bác nghĩ thế nào ?

Bà Bảy cảm động : Thật bác có lòng thương nghĩ đến gia đình chúng tôi, thì chúng tôi biết nghĩ thế nào hơn nữa.

Thế rồi họ ra về, không quên trao cho bà Bảy một số tiền để mua thêm thuốc chữa bệnh cho ông Bảy. Hiền cúi đầu chào, và cảm phục nghĩa cử tốt đẹp đó của hai người khách lạ. Làm sao nói hết nỗi vui mừng của gia đình ông Bảy, trời cao có mắt, không nỡ phụ lòng người hiền lương. Riêng Hiền cảm thấy sung sướng vì mai một đây ông Bảy sẽ lành bệnh và Hiền cấp sách đến trường gặp lại thầy cũ bạn xưa, mà Hiền tưởng đã đánh mất sau bao nhiêu ngày cực khổ.

Ngoài trời, những đám mây mù đã tan đi, nhường chỗ cho một khoảng trời tươi sáng đang rộng mở đón mừng gia đình ông Bảy thoát qua cơn sóng gió.



Thủy-Tiên
Lê Bảo Tịnh



ĐUÑA NGOC

Em muốn nói

Có một giọt nước mắt hồng
Động trông vành mi cô bé
Khi nhìn lớp vắng bạn bè
Đôi mắt cô bé long lanh
Lấp lánh như hai ngôi sao
Khi nhìn cánh bướm học trò
Là tả-bay chiều mùa hạ
Ngôi sao chợt sà xuống thấp
Tuột khỏi cửa sổ nai vàng
Và ngu ngơ trên gò má
Như đôi đũa ngọc nhiệm mầu
Lăn dài vào môi cô bé,

Em sẽ nói :

Bác mùa thu ơi khoan đến
Cho tóc cô bé còn ngắn
Môi ngậm hoài trái ô mai
Năm ngón tay hồng đu đưa
Xin mùa đông hãy ở ngoài
Cho cô bé đùa với nắng
Dấu chân chim còn giậm dỗi
Cánh phượng hồng ở cuối sân
Em muốn nói
Mùa hạ ơi hãy giữ hộ
Giùm em những đôi đũa ngọc.

t.n Diễm Khanh
Lớp 10B3 — TH Vinh Bình

Chiếc ĐỒNG HỒ



— Đứa nào lấy mất của tao chiếc đồng hồ rồi ?

— Tâm ra đây tao bảo.

Ông Bảo bực dọc vì mất chiếc đồng hồ, ông giận dữ kêu Tâm ra, đứng trước mặt cha Tâm sợ hãi, lòng hồi hộp, lo âu :

— Dạ ba gọi con.

Ông Bảo hỏi gằn : « Mấy có lấy chiếc đồng hồ của tao không ? »

— Dạ, con không có lấy.

Ông Bảo hỏi : « Từ sáng đến giờ mày ở đâu ? »

— Dạ con ở trong buồng, Tâm đáp

— Thế mày làm gì ở trong đó, ba Tâm hỏi.

— Dạ con làm toán.

— À ! Mày làm toán hay mày ăn cắp cái đồng hồ của tao.

— Dạ con thật không lấy mà.

Quá giận dữ ông Bảo hét :

— Mày chối hả, cái quần dài có đề cái đồng hồ của tao treo tại đây, mày ngồi đó mà hông lấy thì ai lấy.

— Trót... trót... trót...

Những đòn roi tới tấp vào mình Tâm, đau đớn, Tâm khóc lên :

— Hu... hu ! Con không... con không có lấy mà... hu... hu...

☆

— Bà ơi ! Thăng Tâm đâu rồi ?

Bà Bảo ở dưới bếp đáp vọng lên :

— Nó đi học rồi.

Ông Bảo nói :

— Tôi tìm được cái đồng hồ rồi.

— Vậy hả !

Bà Bảo bỏ buổi nấu cơm dang dở, đi lên nhà, ông Bảo nói :

— Cái đồng hồ rớt ở dưới chân bàn giấy trong buồng, chắc tại lúc tôi treo cái quần lên động mạnh nên nó rớt xuống, vậy mà tôi không hay chớ.

Bà Bảo trách chồng :

— Vậy mà ông nỡ đánh thăng Tâm dữ vậy đó.

Ông Bảo tỏ vẻ hối hận :

— Tôi hối hận lắm, nhưng bà cũng hiểu cho tôi, nhà mình nghèo, mất một cái đồng hồ năm ngàn mấy chớ đâu ít, vì lúc nóng giận quá nên tôi lỡ đánh nó, để về tôi xin lỗi nó.

Bà Bảo bàn với chồng :

— Ông mua gì cho nó để chuộc lỗi với nó đi !

Ông Bảo hỏi : « Nhưng tôi biết mua gì cho nó đây ? »

— Tôi biết, nó thường mơ ước được một bộ đồ mới để lấy le với bạn bè.

— Ồ ! Tôi sẽ mua cho nó.

Ông nói tiếp :

— Thôi bây giờ tôi đi làm, bà ở nhà lo cơm nước, 5 giờ 30 tôi về.

Rồi ông Bảo lên chiếc xe đạp đi làm.

●

— Học sinh ! Đứng nghiêm !

Tiếng đội trưởng vang lên, cả lớp đứng yên, im lặng, thầy bước vào, tay ôm một bao phần thưởng, để vào bàn, sau khi cho cả lớp ngồi xuống, thầy nói :

THI VĂN ĐOÀN THĂNG BỜM

Tâm sợ hãi :

— Dạ con không có lấy.

Ông Bảo rút soạt cây roi ở tường, tay vừa quất vào mình Tâm, miệng vừa nói :

— Mầy chối hả! chối nè! chối...



— Hôm nay, thầy sẽ phát thưởng cho những em giỏi về học và kỷ luật...

Rồi thầy đọc tên trò đầu tiên được lãnh thưởng :

— Em Kiều Tấn Tâm lên lãnh phần thưởng hạng nhất.

Thầy hỏi Tâm :

— Trong ba phần thưởng này, em muốn thứ gì? Phần thưởng gồm ba phần như sau : chiếc áo sơ mi trắng, chiếc quần dài xanh mới, và chiếc đồng hồ Telda có ghi ngày tháng và một sổ sách học, tập vở.

Tâm suy nghĩ một lúc rồi đáp :

— Dạ em xin được lấy cái đồng hồ.

Thầy hỏi Tâm :

— Sao em lại thích cái đồng hồ?

Tâm kể chuyện ba mình bị mất đồng hồ cho thầy nghe, và nêu lý do đó đề lấy chiếc đồng hồ về đưa ba. Thầy nghe xong, khen Tâm :

— Em giỏi mà có hiếu nữa.

Quay xuống các bạn Tâm, thầy nói :

— Các em vỗ tay khen thưởng Tâm đi.

Các bạn Tâm vỗ tay vang dậy, Tâm cầm đồng hồ, lòng tràn ngập niềm hân hoan.

— Thưa ba con đi học mới về!
Thưa má con đi học mới về.

Không đợi Tâm thưa xong ông Bảo nói :

— Ngồi xuống đây ba bảo con.

Tâm e dè, sợ sệt :

— Dạ... dạ con đứng nghe ba nói.

Ông Bảo cười hiền hòa :

— Ngồi xuống đây đi con, ba cho con cái này nè.

Đợi Tâm ngồi vào ghế, ông Bảo đưa cho Tâm một gói giấy :

— Đó ba cho con, mở ra coi.

Tâm mở ra, kêu lên mừng rỡ :

— Ồ! Một bộ đồ học mới! Con cảm ơn ba.

Rồi Tâm lấy chiếc đồng hồ đưa ba.

Ông Bảo kinh ngạc vô cùng :

— Ồ! Một chiếc đồng hồ, ở đâu con có?

— Con đứng nhất, nên được thưởng, bây giờ con đưa ba, bù vào cái đồng hồ ba bị mất.

Ông Bảo cảm động, nói :

— Thôi con cứ giữ mà đeo, ba kiếm được cái đồng hồ rồi.

Tâm còn đang nửa mừng nửa nghi, thì ông Bảo móc trong túi quần lấy ra cái đồng hồ của mình đeo cho Tâm hết nghi ngờ.

Tâm hớn hờ :

— Vậy con cảm ơn ba nhiều.

— Thôi con vào ăn cơm đi, ông Bảo bảo.

— Dạ.

Tâm dạ một tiếng lớn, nét mặt vui tươi, trong lòng Tâm bây giờ tràn ngập một niềm vui sướng hạnh phúc hơn bao giờ hết.



KIỀU TẤN TÂM
(Phú nhuận)





CHỊ EM MÌNH

☆ Em Thảo-Linh, Cần Thơ.

Việc cắt phiếu là điều bắt buộc để tiện việc sổ sách em ạ. Trong phiếu đã ghi sẵn điều cần thiết, thế mà vẫn có những em làm sai, ví dụ như ghi số nhà mà quên đường, tỉnh, trường v.v... Nhưng em yên tâm, từ nay phiếu đã được xếp ở một nơi thuận tiện để khi cắt sẽ không làm hư tờ báo. Em bằng lòng rồi chứ? Mong thư, bài của em, đó. Mến.

☆ Em Ngọc-Thụy, Kontum.

Đừng ngại nữa Thụy nhé, chị đã bảo, chị... hiền lắm cơ mà. Lần sau em nhớ kể chuyện Kontum cho chị nghe với nhé. Tên em chị đã ghi vào TVĐ. Vui chưa nào? Thương,

✱ Em Thùy Châu, Quảng Ngãi.

Không được em ạ. Em đọc những giòng chị trả lời Linh Thảo ở trên, em sẽ hết thắc mắc ngay. Rồi, nhớ thư cho chị em nhé. Thân,

☆ Em Nguyễn thị Thanh Thủy, Gia Định.

Đừng tưởng bỏ nha cô bé, chị có... rồi chứ không có kẹo đâu, cứ khóc đi rồi biết tay chị. Ngán chưa? Chị đã mở rộng hai tay hai... cũng đón em vào TVĐ rồi đó, thôi, đừng khóc nữa nhen. Thương,

✱ Em Lâm thị Sang, Ba Xuyên.

Cho chị xin can, em mà khóc, nước mắt của em không khéo sẽ làm Miền Tây ngập lụt mất, chừng đó người ta sẽ kiện chị ra tòa về tội... đã làm cho em gái chị khóc, tội nghiệp chị lắm. Thẻ Đoàn viên đang in, khi nào xong, chị sẽ loan báo cho các em biết ngay. Điều em hỏi, cho chị... khát nhé. T.B. mỗi tháng ra 4 kỳ. Mong những sáng tác mới của em. Mến,

✱ Em Vi Thùy Nhất Lệ, Saigon.

Nghe em kể chuyện đi «tầm» T.B. làm chị cảm động ghê. Chị rất đồng ý với em đó, dù cho mình có tài mấy đi nữa, thì khiêm nhượng vẫn là một điều tốt phải không em? Em yêu T.B. đến thế cơ à? Vậy cô động mạnh cho nó nghe, nhưng chị không thích em sáng tác 24/24 đâu, dành thời giờ học nữa chứ em. Hãy coi chuyện làm văn nghệ là một việc phụ thôi nha em. Bài em đã đăng rồi đó, có thương chị gì không nào? Hình như em chưa gửi ảnh cho chị làm thẻ thì phải? Thân,

● Em Hồ Như Nghị, Huế.

Chắc bây giờ em trai của chị đã hết giận chị rồi chứ? Em nóng như Trương Phi ấy Nghị ạ. Em xem, mỗi ngày chị nhận được cả mấy trăm thư của các em, làm sao chị có thể trả lời thư riêng cho từng em được. Em thông cảm cho chị nhé. Chữ «pat» đó không phải là «chữ» của chị như em nói đâu. Có lẽ em Nguyệt Hồng phiên âm chữ Patte d'éléphant (quần ống voi) chứ không phải bag (cái bị, tiếng Anh) như em nghĩ. T.B. là tuần báo chung của Thiếu Nhi V.N. em ạ. Sở dĩ mấy số đầu có những khuyết điểm là vì lý do kỹ thuật, em trai chị cố chấp ghê vậy đó. Em cứ gửi bài về, chị không bắt buộc em phải vào TVĐ đâu. Rồi, nhớ viết thư cho chị nha. Thân,

THAY ĐỔI GIÁ BÁO



Vì giấy báo bị hạn chế, không đủ in cho Thành Bơm, nên chúng tôi buộc lòng phải dùng thêm loại giấy trắng, giá cao gấp hai. Vậy từ nay Thành Bơm in trên giấy báo thường sẽ giữ nguyên giá cũ: 15đ.

In trên giấy trắng blanc-fin giá: 18đ.

CÁC EM ĐÁP TRÚNG 2 CÂU ĐỐ TRÍ KHÔN SỐ 7 ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG

— Huỳnh phong Nhuận, Cư xá Trương minh Giảng Saigon — Nguyễn văn Sơn, Nguyễn
huỳnh Đức Phú Nhuận — Nguyễn Trung Hậu, Lê văn Duyệt Saigon — Đặng Trần Khải, Trương minh
Giảng Saigon — Trần thị Sương, Minh Mạng Phú Nhuận — Đoàn Trung Thủy, Trương minh Giảng
Saigon — Nguyễn thị Minh Đức, Trương minh Giảng Saigon — Đinh Công Thận, Trương minh
Giảng Saigon — Lê Tấn Phùng, Minh Mạng Phú Nhuận — Phạm Đức Trí, Nguyễn Thông nổi dài
Saigon — Phạm Tấn Tiên, Nguyễn Thông Saigon — Nguyễn văn Sơn, Trương minh Giảng Saigon —
Võ thị Thanh Hương, Ngô Tùng Châu Gia Định — Lưu thị Lan, Trương minh Ký Phú Nhuận —
Hòa Minh Đức, Trương minh Giảng Saigon — Hoàng Thành Đet, Trương minh Giảng Saigon —
Trần Thanh Dũng, Trương minh Giảng Saigon — Hồ Lệ Oanh, Lê văn Duyệt Saigon — Nguyễn văn
Minh, Cư xá Trương minh Giảng Saigon — Triệu thị Kim Dung, Cư xá Trần Quang Diệu Saigon
— Huỳnh Hữu Phước, Trương minh Giảng Saigon — Đoàn thị Bạch Dung, Sư Vạn Hạnh Saigon
— Nguyễn Duy Tín, Lê văn Duyệt Gia Định — La Thanh Sơn, Nguyễn huỳnh Đức Saigon —
Nguyễn Anh Phước, Lê văn Duyệt Saigon — Bùi thị Thủ Cúc, Trương Tấn Bửu Phú Nhuận —
Nguyễn thị Kim Hoa, Hoàng Diệu Phú Nhuận — Vi Tuấn Đet, Trần Hưng Đạo Saigon — Lê thị
Lộc, Cách Mạng Phú Nhuận — Lê Công Hiệp, Minh Mạng Gia Định — Võ thị Thạch, Trương
minh Ký Gia Định — Nguyễn thị Huyền Trân, Phan Thanh Giản Saigon — Phan thị Kim Hương,
Phan Thanh Giản Saigon — Nguyễn thị Minh Phương, Trương minh Ký Gia Định — Quách phong
Sơn, Cư xá Phú Nhuận, Võ Di Nguy Saigon — Nguyễn thị Bích Diệp, Nguyễn huỳnh Đức Phú
Nhuận — Nguyễn văn Hùng, Huỳnh quang Tiên Phú Nhuận — Trần thị Thanh Phương, Trương
minh Giảng Saigon — Nguyễn Vinh Tuấn, Hoàng Diệu Phú Nhuận — Lâm văn Tý, Đề Thám S.G.
— Hồ Sỹ Thành, Trương minh Giảng Saigon — Trần thị Hoàng Anh, Hoàng Hoa Thám Gia Định —
Võ Hữu Tài, Phan đình Phùng Saigon — Trần Đăng Thiến Hương, Trần quý Cáp Saigon — Nguyễn
Vinh Thông, Hoàng Diệu Phú Nhuận — Huỳnh ngọc Hạnh, Nguyễn Trãi Saigon — Đặng văn Nghĩa,
Hoàng Hoa Thám Gia định — Nguyễn thị Tố Như, Ấp Tây 1 Khu D Phú Nhuận — Nguyễn Thanh
Tân, Phan đình Phùng Saigon — Phan Công Đại, Duy Tân Phú Nhuận — Nguyễn văn Thảo, Trịnh
minh Thế Khánh Hội — Nguyễn thị Thanh Vân, Võ Tánh Phú Nhuận — Nguyễn Minh Trí, Nguyễn
Hoàng Saigon.

ĐÌNH CHÁNH

Trong Tháng Bờm số 8, trang « Danh sách các em được vào Thi-văn-
đoàn Tháng Bờm », hai em đoàn viên số 113 Đình thị Như Vị và 114 Vũ
thị Đậu, đều là học sinh T.H. Võ Tánh DALAT, (in nhầm là Saigon.)

Các em đọc Tháng Bờm
Người lớn đọc **PHỔ THÔNG**

